

SÁCH CÁC VUA Quyển 2 (Nhóm Phiên dịch CGKPV)

Sách Các Vua Quyển 2 (1,1-25,30)

1 Sau khi vua A-kháp qua đời, Mô-áp nổi loạn chống Ít-ra-en.

2 Vua A-khát-gia ngã xuống từ lan can phòng trên của lầu vua ở Sa-ma-ri, nên bị đau ốm. Vua sai sứ giả đi và bảo họ : "Các người hãy đi thỉnh ý Ba-an Dơ-vúp, thần của Éc-rôn, để xem ta có thể qua khỏi cơn bệnh này không ?" **3** Nhưng sứ giả của ĐỨC CHÚA nói với ông Ê-li-a người Tít-be : "Hãy trở dậy, lên gặp các sứ giả của vua Sa-ma-ri, và bảo họ : Ở Ít-ra-en không có Thiên Chúa hay sao, mà các anh lại đi thỉnh ý Ba-an Dơ-vúp, thần của Éc-rôn ? **4** Vì thế ĐỨC CHÚA phán thế này : Người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên nằm, vì thế nào người cũng chết." Rồi ông Ê-li-a đi khỏi đó.

5 Các sứ giả trở về với vua. Vua bảo họ : "Sao các người lại trở về ?" **6** Họ đáp : "Một người đã lên gặp chúng tôi và nói với chúng tôi : Hãy đi về với ông vua đã sai các anh đi và thưa với vua : ĐỨC CHÚA phán thế này : Ở Ít-ra-en không có Thiên Chúa hay sao, mà người lại sai sứ giả đi thỉnh ý Ba-an Dơ-vúp, thần của Éc-rôn ? Vì thế, người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên nằm, vì thế nào người cũng chết." **7** Vua hỏi họ : "Người đã lên gặp các người và nói với các người những lời đó, ăn mặc thế nào ?" **8** Họ trả lời : "Đó là một người mặc áo da lông, đóng khổ da." Vua nói : "Đó là ông Ê-li-a người Tít-be !"

9 Vua sai một sĩ quan chỉ huy năm mươi quân đem theo năm mươi quân của mình đến với ông Ê-li-a. Viên sĩ quan này đi lên với ông Ê-li-a đang ngồi trên đỉnh núi. Viên sĩ quan thưa ông Ê-li-a : "Hỡi người của Thiên Chúa, vua bảo : Xin mời ông xuống !" **10** Ông Ê-li-a trả lời sĩ quan chỉ huy năm mươi quân : "Nếu ta là người của Thiên Chúa, thì chớ gì một ngọn lửa từ trời xuống thiêu đốt người và năm mươi quân của người !" Một ngọn lửa từ trời liền xuống thiêu đốt viên sĩ quan và năm

mười quân của ông. **11** Vua lại sai một sĩ quan khác chỉ huy năm mươi quân đem năm mươi quân của mình đến với ông Ê-li-a. Viên sĩ quan đó lên tiếng nói : "Hỡi người của Thiên Chúa, vua nói thế này : Xin ông xuống mau !"

12 Ông Ê-li-a trả lời họ : "Nếu ta là người của Thiên Chúa, thì chớ gì một ngọn lửa từ trời xuống thiêu đốt người và năm mươi quân của người !" Một ngọn lửa từ trời liền xuống thiêu đốt viên sĩ quan và năm mươi người của ông. **13** Vua lại sai viên sĩ quan thứ ba chỉ huy năm mươi quân đem theo năm mươi quân của mình. Viên sĩ quan thứ ba đi lên, và khi đến nơi, thì quỳ gối trước mặt ông Ê-li-a và khẩn nài : "Hỡi người của Thiên Chúa, ước gì mạng tôi và mạng của năm mươi tôi tớ ngài đây được coi là quý trước mắt ngài ! **14** Một ngọn lửa đã từ trời xuống thiêu đốt hai sĩ quan trước, mỗi người cùng với năm mươi quân của họ. Nhưng bây giờ, ước gì mạng tôi được coi là quý trước mắt ngài !" **15** Sứ giả của ĐỨC CHÚA nói với ông Ê-li-a : "Hãy xuống với người này, đừng sợ gì nó !" Ông trở dậy, cùng với viên sĩ quan xuống gặp vua. **16** Ông Ê-li-a nói với vua : "ĐỨC CHÚA phán thế này : Vì người đã sai sứ giả đi thỉnh ý Ba-an Dơ-vúp, thần của Éc-rôn, ở Ít-ra-en không có Thiên Chúa hay sao, mà lại đi thỉnh lời sấm của nó ?-, nên người sẽ không xuống khỏi giường mà người đã lên nằm, vì thế nào người cũng chết !"

17 Vua đã chết, như lời của ĐỨC CHÚA mà ông Ê-li-a đã truyền lại. Vì vua A-khát-gia không có con, nên ông Giô-ram lên ngôi kế vị, vào năm thứ hai triều vua Giô-ram, con ông Giô-hô-sa-phát, vua Giu-đa. **18** Các truyện còn lại của vua A-khát-gia, những gì vua làm, đã chẳng được ghi trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ?

2 Vào thời ĐỨC CHÚA đem ông Ê-li-a lên trời trong cơn gió lốc, ông Ê-li-a và ông Ê-li-sa rời Ghin-gan. **2** Ông Ê-li-a nói với ông Ê-li-sa : "Xin anh ở lại đây, vì ĐỨC CHÚA sai thầy đến Bết Ên." Nhưng ông Ê-li-sa thưa : "Có ĐỨC CHÚA hằng sống và có thầy đang sống đây, con xin thề sẽ không bỏ thầy !" Rồi các ông đi xuống Bết Ên. **3** Các anh em ngôn sứ ở Bết Ên ra gặp

ông Ê-li-sa và nói : "Ông có biết không, hôm nay ĐỨC CHÚA sẽ đem thầy của ông lên cao ngay trên đầu ông ?" Ông nói : "Tôi cũng biết chứ, im đi !" **4** Ông Ê-li-a bảo ông : "Này Ê-li-sa, xin anh ở lại đây, vì ĐỨC CHÚA sai thầy đi Giê-ri-khô." Nhưng ông Ê-li-sa thưa : "Có ĐỨC CHÚA hằng sống và có thầy đang sống đây, con xin thầy sẽ không bỏ thầy !" Và các ông đã đến Giê-ri-khô. **5** Các anh em ngôn sứ ở Giê-ri-khô đến gần ông Ê-li-sa và nói : "Ông có biết không, hôm nay ĐỨC CHÚA sẽ đem thầy của ông lên cao, ngay trên đầu ông ?" Ông nói : "Tôi cũng biết chứ, im đi !" **6** Ông Ê-li-a bảo : "Xin anh ở lại đây, vì ĐỨC CHÚA sai thầy đến sông Gio-đan." Nhưng ông thưa : "Có ĐỨC CHÚA hằng sống và có thầy đang sống đây, con xin thầy sẽ không bỏ thầy !" Rồi cả hai ông cùng đi.

7 Năm mươi anh em ngôn sứ cũng đi, đứng ở đằng xa, phía trước hai ông, còn hai ông thì đứng bên bờ sông Gio-đan. **8** Ông Ê-li-a lấy áo choàng của mình, cuộn lại mà đập xuống nước. Nước rẽ ra hai bên. Hai ông đã đi qua ráo chân. **9** Vậy, khi đã đi qua, ông Ê-li-a nói với ông Ê-li-sa : "Anh cứ xin đi : thầy có thể làm gì cho anh trước khi thầy được đem đi, rời xa anh ?" Ông Ê-li-sa nói : "Xin cho con được hai phần thần khí của thầy !" **10** Ông Ê-li-a đáp : "Anh xin một điều khó đấy ! Nếu anh thấy thầy khi thầy được đem đi, rời xa anh, thì sẽ được như thế ;bằng không, thì không được." **11** Các ông còn đang vừa đi vừa nói, thì này một cỗ xe đỏ như lửa và những con ngựa đỏ như lửa tách hai người ra. Và ông Ê-li-a lên trời trong cơn gió lốc. **12** Thấy thế, ông Ê-li-sa kêu lên : "Cha ơi ! Cha ơi ! Hỡi chiến xa và chiến mã của Ít-ra-en !" Rồi ông không thấy thầy mình nữa. Ông túm lấy áo mình và xé ra làm hai mảnh. **13** Ông lượm lấy áo choàng của ông Ê-li-a rơi xuống. Ông trở về và đứng bên bờ sông Gio-đan.

14 Ông lấy áo choàng của ông Ê-li-a đã rơi xuống mà đập xuống nước và nói : "ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ông Ê-li-a ở đâu ?" Ông đập xuống nước, nước rẽ ra hai bên, và ông Ê-li-sa đi qua. **15** Các anh em ngôn sứ Giê-ri-khô thấy ông ở đằng xa thì nói : "Thần khí của ông Ê-li-a đã ngự xuống trên ông Ê-li-sa." Họ đến đón ông và

sụp xuống đất lạy ông. **16** Họ thưa ông : "Tại đây có năm mươi người dưng cảm đang ở với các tôi tớ ngài. Xin cho phép họ đi tìm thầy của ngài. Có lẽ thần khí của ĐỨC CHÚA đã đem người đi, rồi thả xuống một ngọn núi hay một thung lũng nào đó." Nhưng ông nói : "Đừng sai ai đi cả !" **17** Họ cứ một mực nài ép ông, nên ông bảo : "Thì cứ sai đi !" Họ sai năm mươi người đi kiểm soát suốt ba ngày, nhưng không tìm thấy ông Ê-li-a. **18** Họ trở về với ông. Ông đang ở Giê-ri-khô, ông nói với họ : "Tôi đã chẳng bảo các anh là đừng đi đó sao ?"

19 Người trong thành nói với ông Ê-li-sa : "Như ngài thấy đó, địa thế của thành thì tốt, nhưng nước thì độc và xứ sở bị nạn vô sinh." **20** Ông Ê-li-sa bảo : "Lấy cho tôi một cái tô mới và bỏ muối vào đó." Họ đi lấy cho ông. **21** Ông đi ra suối nước, đổ muối xuống và nói : "ĐỨC CHÚA phán thế này : Ta làm cho nước hoá lành, và nước này sẽ không còn gây chết chóc và nạn vô sinh nữa." **22** Và nước hoá lành cho đến ngày nay, theo lời ông Ê-li-sa đã nói.

23 Ông rời nơi đó lên Bết Ên. Và khi ông đi lên, thì dọc đường có những trẻ con từ thành đi ra, chúng nhào ông và nói : "Lên đi, ông hói đầu ơi ! Lên đi, ông hói đầu ơi !" **24** Ông quay lại, và khi thấy chúng thì nguyện rửa chúng nhân danh ĐỨC CHÚA. Bấy giờ, có hai con gấu từ trong rừng đi ra và xé xác bốn mươi hai đứa trẻ. **25** Từ nơi đó, ông đi tới núi Các-men, rồi trở lại Sa-ma-ri.

3 1 Vua Giô-ram, con vua A-kháp, lên ngôi tại Sa-ma-ri cai trị Ít-ra-en, vào năm thứ mười tám triều vua Giô-rô-sa-phát, vua Giu-đa. Vua trị vì được mười hai năm. **2** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, nhưng không như cha như mẹ của vua, vì vua đã cất bỏ trụ đá thần Ba-an mà vua cha đã dựng. **3** Tuy nhiên, vua vẫn bám lấy tội mà vua Gia-róp-am, con ông Nô-vát, đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo ;và vua không dứt ra được.

4 Mê-sa, vua Mô-áp, là người nuôi chiên cừu. Ông thường cống nộp cho vua Ít-ra-en một trăm ngàn con chiên và một trăm ngàn con cừu len. **5** Nhưng sau khi

vua A-kháp qua đời, thì vua Mô-áp nổi loạn chống lại vua Ít-ra-en.

6 Ngày ấy, vua Giô-ram ra khỏi Sa-ma-ri và kiểm tra dân số toàn thể Ít-ra-en. **7** Rồi vua đi, sai người đến nói với vua Giô-hô-sa-phát, vua Giu-đa : "Vua Mô-áp nổi loạn chống tôi. Ngài có cùng với tôi đi đánh Mô-áp không ?" Vua Giô-hô-sa-phát đáp : "Tôi sẽ lên. Tôi cũng làm như ngài, dân tôi cũng như dân ngài, ngựa của tôi cũng như ngựa của ngài." **8** Rồi vua nói tiếp : "Chúng ta sẽ đi đường nào mà lên ?" Vua Giô-ram trả lời : "Đường sa mạc Ê-đôm."

9 Vua Ít-ra-en, vua Giu-đa và vua Ê-đôm lên đường. Họ đi vòng quanh bảy ngày đường ;không còn nước cho quân lính và thú vật đi theo nữa. **10** Vua Ít-ra-en mới nói : "Than ôi ! ĐỨC CHÚA đã triệu tập ba vua chúng ta đây để nộp vào tay Mô-áp !" **11** Vua Giô-hô-sa-phát nói : "Ở đây không có một ngôn sứ nào của ĐỨC CHÚA có thể giúp chúng ta thỉnh ý Người sao ?" Một trong những tôi tớ của vua Ít-ra-en trả lời : "Ở đây có ông Ê-li-sa, con ông Sa-phát, người đã đổ nước trên tay ông Ê-li-a." **12** Vua Giô-hô-sa-phát nói : "Ông ấy có lời của ĐỨC CHÚA." Vua Ít-ra-en, vua Giô-hô-sa-phát và vua Ê-đôm đi xuống gặp ông. **13** Ông Ê-li-sa nói với vua Ít-ra-en : "Chuyện đó can gì đến vua và tôi ? Vua hãy đi gặp các ngôn sứ của vua cha, các ngôn sứ của thái hậu." Vua Ít-ra-en nói : "Không, vì ĐỨC CHÚA đã triệu tập ba vua chúng tôi đây để nộp vào tay Mô-áp." **14** Ông Ê-li-sa nói : "Có ĐỨC CHÚA, Chúa Tể càn khôn, hằng sống, Đấng tôi phụng thờ, tôi xin thề : Nếu tôi không nể vua Giô-hô-sa-phát, vua Giu-đa, thì tôi sẽ không để ý đến vua và cũng chẳng nhìn mặt vua. **15** Bây giờ, hãy dẫn đến tôi một người gậy đàn." Người gậy đàn vừa đánh đàn, thì bàn tay ĐỨC CHÚA ở trên ông. **16** Ông nói : "ĐỨC CHÚA phán thế này : Hãy đào trong khe này thật nhiều hố. **17** Vì ĐỨC CHÚA phán thế này : Các người không thấy có gió, các người không thấy có mưa ;nhưng khe này sẽ đầy nước, và các người sẽ được uống, các người, súc vật và lừa ngựa của các người. **18** Đối với ĐỨC CHÚA, đó còn là quá ít. Người sẽ nộp Mô-áp vào tay các người. **19** Các người sẽ hạ mọi thành kiên cố,

mọi thành quan trọng, sẽ chặt mọi cây cối tươi tốt, lấp mọi giếng nước và rải đá để tàn phá mọi ruộng đồng phì nhiêu." **20** Quả thật, ban sáng, vào giờ dâng lễ tiến, thì nước từ phía Ê-đôm đến, và toàn xứ đều ngập nước.

21 Khi nghe tin các vua lên đánh chúng, mọi người Mô-áp, những người đến tuổi mang vũ khí và cả những người đã quá tuổi đó, đều được gọi nhập ngũ và đóng ở biên giới. **22** Sáng sớm họ thức dậy ;và khi mặt trời mọc lên, chiếu sáng trên mặt nước, người Mô-áp thấy nước dâng trước chúng đỏ như máu, **23** thì nói : "Máu đó ! Chắc chắn các vua đã đánh nhau, chém giết lẫn nhau. Bây giờ, hỡi Mô-áp, đi hôi của đi !"

24 Chúng đến trại người Ít-ra-en. Nhưng người Ít-ra-en đã vùng dậy, đánh quân Mô-áp, khiến chúng phải tẩu thoát trước mặt họ. Họ tiến vào Mô-áp mà đánh. **25** Họ phá huỷ các thành, mỗi người nhặt đá quăng xuống lấp đầy mọi đồng ruộng phì nhiêu ;họ bịt mọi giếng nước và chặt mọi cây cối tươi tốt. Cuối cùng, ở Kia Kha-re-xét chỉ còn trơ lại một đồng đá. Lính phóng đá bao vây thành đó và đánh phá. **26** Khi vua Mô-áp thấy cuộc chiến ác liệt, không cầm cự nổi, thì dẫn theo bảy trăm người mang kiếm, mở đường máu đi tới vua Ê-đôm. Nhưng chúng không làm nổi chuyện đó. **27** Khi ấy, vua mới bắt con đầu lòng, là người có quyền lên ngôi kế vị, mà tể trên tường thành làm lễ vật toàn thiêu. Một cơn thịnh nộ lớn giáng xuống Ít-ra-en. Quân Ít-ra-en nhỏ trại, rút lui mà trở về xứ.

4 1 Có người vợ của một trong những anh em ngôn sứ kêu cứu ông Ê-li-sa : "Tôi tớ ngài là chồng tôi đã chết. Và ngài biết là tôi tớ ngài kính sợ ĐỨC CHÚA. Nhưng chủ nợ đã đến bắt hai đứa con tôi làm nô lệ." **2** Ông Ê-li-sa nói với bà : "Tôi có thể làm gì cho chị đây ? Hãy cho tôi biết : trong nhà chị còn có gì không ?" Bà thưa : "Trong nhà nữ tỳ của ngài chẳng còn gì cả, trừ một lọ dầu." **3** Ông nói : "Chị hãy đi ra ngoài mượn bà con láng giềng các thứ bình, những bình rỗng, đừng có ít quá ! **4** Rồi chị trở về, chị và các con cái chị vào nhà đóng cửa lại. Chị sẽ đổ dầu vào tất cả các bình đó, bình nào đầy

thì để riêng ra." **5** Bà từ giã ông mà đi ;bà và con cái bà vào nhà đóng cửa lại. Chúng đem bình đến cho bà, còn bà thì đổ vào. **6** Khi các bình đã đầy, bà nói với con : "Đem bình nữa cho mẹ." Nhưng nó thưa : "Hết bình rồi." Dầu liền ngưng chảy. **7** Bà đến trình cho người của Thiên Chúa biết. Ông nói : "Chị đi bán dầu ấy mà trả nợ ;phần còn lại thì mẹ con dùng để sinh sống."

8 Một hôm, ông Ê-li-sa đi qua Su-nêm. Ở đó có một phụ nữ giàu sang. Bà ta giữ ông lại dùng bữa. Từ đó, mỗi lần đi qua, ông đều ghé vào dùng bữa. **9** Bà ấy nói với chồng : "Này ông ! Tôi biết người thường ghé vào nhà chúng ta là một thánh nhân của Thiên Chúa. **10** Mình phải làm cho ông một căn phòng nhỏ trên lầu có tường có vách, rồi kê ở đó một cái giường, đặt bàn ghế và để một cái đèn cho ông dùng. Như thế, khi nào đến nhà mình, ông sẽ lui vào đó." **11** Một hôm, ông đến nơi ấy, ông lui vào phòng trên lầu và nghỉ ở đó. **12** Ông nói với Giê-kha-di, tiểu đồng của ông : "Đi gọi bà Su-nêm." Nó đi gọi bà và bà đến trước mặt nó. **13** Ông Ê-li-sa bảo nó : "Hãy nói với bà ấy : Bà đã quá lo lắng bận rộn vì chúng tôi. Chúng tôi biết phải làm gì cho bà đây ? Có cần chúng tôi phải nói một lời với đức vua hay với tướng chỉ huy quân đội cho bà không ?" Bà trả lời : "Tôi sống yên hàn giữa dân tôi." **14** Ông Ê-li-sa nói với tiểu đồng : "Nên làm gì cho bà ấy ?" Giê-kha-di đáp : "Tôi nghiệp, bà ấy không có con trai, mà chồng thì đã già." **15** Ông Ê-li-sa bảo : "Đi gọi bà ấy." Nó đi gọi bà, và bà ấy đến đứng ngoài cửa. **16** Ông Ê-li-sa nói : "Vào thời kỳ này, vào độ này sang năm, bà sẽ được bé con trai." Bà mới nói : "Không, thưa ngài, người của Thiên Chúa, xin đừng lừa dối nữ tỳ ngài !" **17** Quả nhiên, bà ấy có thai, và năm sau, vào thời kỳ, vào độ mà ông Ê-li-sa đã nói, thì bà sinh con trai.

18 Đứa trẻ lớn lên. Một ngày kia, khi đi kiếm cha nó ở giữa những người thợ gặt, **19** nó nói với cha : "Ồi, cái đầu con ! Cái đầu con !" Người cha bảo anh đầy tớ : "Bồng nó về cho mẹ nó." **20** Người tớ trai bồng nó, đem về cho bà mẹ. Đứa trẻ ngồi trên đầu gối bà đến trưa, rồi nó chết. **21** Bà đem nó lên đặt trên giường dành cho người của Thiên Chúa, đóng cửa lại, để nó ở trong rồi đi

ra. **22** Bà đi gọi chồng và nói : "Xin ông sai đến tôi một anh đầy tớ và một con lừa cái. Tôi chạy đến người của Thiên Chúa, rồi sẽ về." **23** Người chồng bảo : "Tại sao bà lại đi gặp ngài ngày hôm nay ? Không phải là ngày đầu tháng, cũng chẳng phải là ngày sa-bát." Nhưng bà trả lời : "Ông cứ yên tâm !" **24** Rồi bà cho thắt lừa và nói với anh đầy tớ : "Hãy đưa tôi đi và lên đường ! Chỉ dừng xe lại khi tôi bảo." **25** Bà lên đường và đi đến với người của Thiên Chúa ở núi Các-men. Vừa thấy bà đằng xa, người của Thiên Chúa nói với Giê-kha-di, tiểu đồng của ông : "Kìa bà Su-nêm. **26** Con hãy chạy ra đón và nói với bà ấy : "Bà có được mạnh khoẻ không ? Ông nhà có được mạnh khoẻ không ? Cậu bé có được mạnh khoẻ không ?" Bà trả lời : "Vâng, mạnh khoẻ cả." **27** Khi đến gần người của Thiên Chúa ở trên núi, bà ôm lấy chân ông. Giê-kha-di tiến tới, đẩy bà ra, nhưng người của Thiên Chúa bảo : "Để yên cho bà ấy, vì tâm hồn bà đang phải cay đắng. ĐỨC CHÚA đã giấu ta điều ấy, Người không cho ta biết." **28** Khi ấy, bà nói : "Nào tôi có xin ngài cho tôi được đưa con đâu ? Tôi đã chẳng nói : "Xin đừng đánh lừa tôi, đó sao ?"

29 Ông Ê-li-sa bảo Giê-kha-di : "Hãy thắt lưng, cầm gậy của ta mà đi ! Gặp ai thì đừng có chào, ai chào thì đừng đáp lại. Người sẽ đặt gậy của ta trên mặt cậu bé." **30** Mẹ cậu bé nói : "Có ĐỨC CHÚA hằng sống và có ngài đang sống đây, tôi xin thề sẽ không rời xa ngài." Ông trở dậy và đi theo bà. **31** Giê-kha-di đã đi trước hai người và đặt gậy trên mặt cậu bé ;nhưng không nghe thấy tiếng, không thấy động đậy. Anh ta quay lại đón ông Ê-li-sa và trình ông : "Cậu bé đã không thức dậy." **32** Khi ông Ê-li-sa tới nhà thì cậu bé đã chết, nằm trên giường của ông. **33** Ông đi vào chỗ cậu bé, đóng cửa lại, chỉ có hai người ở bên trong, rồi cầu nguyện với ĐỨC CHÚA. **34** Ông lên giường nằm lên trên đứa trẻ, kề miệng ông trên miệng nó, kề mắt ông trên mắt nó, đặt bàn tay ông trên bàn tay nó. Ông cứ nằm trên đứa trẻ, da thịt nó nóng lên. **35** Ông đi đi lại lại trong nhà, rồi lại lên nằm trên nó ;cậu bé hắt hơi đến bảy lần, và mở mắt ra. **36** Ông Ê-li-sa gọi Giê-kha-di và bảo : "Đi gọi bà Su-nêm." Nó đi gọi bà ;bà đến với ông, ông nói : "Bà hãy đem con đi !" **37** Bà đi

vào, quỳ dưới chân ông, rồi sụp xuống đất lạy ông. Sau đó, bà đem con đi và ra khỏi phòng.

38 Ông Ê-li-sa trở về Ghin-gan, khi nạn đói đang xảy ra trong xứ. Lúc anh em ngôn sứ đang ngồi trước mặt ông, ông nói với tiểu đồng : "Bắc nồi lớn lên bếp và nấu cháo cho anh em ngôn sứ." **39** Một người trong nhóm ra đồng hái rau, tìm thấy một thứ cây giống như nho dại, thì hái trái dưa đắng ấy, đầy một vạt áo, rồi về nhà, thái nhỏ ra, bỏ vào nồi nấu cháo, vì họ không biết đó là thứ gì. **40** Sau đó, họ múc ra cho mọi người ăn. Vừa ăn chút cháo, họ kêu lên : "Người của Thiên Chúa ơi, thần chết ở trong nồi !" Và họ không thể ăn được nữa. **41** Ông Ê-li-sa bảo : "Đem bột đến đây !" Ông bỏ bột vào và bảo : "Múc ra cho người ta ăn." Trong nồi liền hết chất độc.

42 Có một người từ Ba-an Sa-li-sa đến, đem bánh đầu mùa biếu người của Thiên Chúa : hai mươi chiếc bánh lúa mạch và cốm đựng trong bì. Ông Ê-li-sa nói : "Phát cho người ta ăn." **43** Nhưng tiểu đồng hỏi ông : "Có bằng này, sao con có thể phát cho cả trăm người ăn được ?" Ông bảo : "Cứ phát cho người ta ăn ! Vì ĐỨC CHÚA phán thế này : Họ sẽ ăn, mà vẫn còn dư." **44** Tiểu đồng phát cho người ta. Họ đã ăn, mà vẫn còn dư, như lời ĐỨC CHÚA phán.

5 1 Ông Na-a-man, tướng chỉ huy quân đội của vua A-ram, là người có thần thể và uy tín trước mặt chúa thượng của ông, vì ĐỨC CHÚA đã dùng ông mà ban chiến thắng cho A-ram. Nhưng ông lại mắc bệnh phong hủi. **2** Khi những người A-ram đi càn quét, họ đã bắt được một cô bé từ đất Ít-ra-en đưa về. Nó vào giúp việc cho vợ ông Na-a-man. **3** Nó nói với bà chủ : "Ôi, phải chi ông chủ con được giáp mặt vị ngôn sứ ở Sa-ma-ri, thì chắc ngôn sứ sẽ chữa ông khỏi bệnh phong hủi !" **4** Ông Na-a-man đến tường trình với chúa thượng của ông : "Một thiếu nữ xuất thân từ đất Ít-ra-en đã nói thế này thế nọ." **5** Vua A-ram bảo : "Người cứ lên đường và thấy đi. Ta sẽ gửi thư cho vua Ít-ra-en." Ông Na-a-man lên đường, mang theo ba trăm ký bạc, sáu mươi ký vàng và mười bộ quần áo để thay đổi. **6** Ông trình thư lên vua Ít-

ra-en. Thư viết : "Cùng với bức thư mà tôi gửi tới ngài đây, tôi sai Na-a-man, thuộc hạ của tôi, đến với ngài, để ngài chữa người này khỏi bệnh phong hủi." **7** Vua Ít-ra-en đọc thư xong thì xé áo mình ra và nói : "Ta đâu có phải là vị thần cầm quyền sinh tử, mà ông ấy lại sai người này đến nhờ ta chữa hẳn khỏi bệnh phong hủi ? Các người phải biết, phải thấy rằng ông ấy muốn sinh sự với ta."

8 Vậy, khi ông Ê-li-sa, người của Thiên Chúa, nghe biết là vua Ít-ra-en đã xé áo mình ra, thì sai người đến nói với vua : "Sao vua lại xé áo mình ra ? Người ấy cứ đến với tôi, thì sẽ biết là có một ngôn sứ ở Ít-ra-en." **9** Ông Na-a-man đi đến cùng với cả xe và ngựa. Ông đứng trước cửa nhà ông Ê-li-sa. **10** Ông Ê-li-sa sai sứ giả ra nói với ông : "Ông hãy đi tắm bảy lần trong sông Gio-đan. Da thịt ông sẽ trở lại như trước, và ông sẽ được sạch." **11** Ông Na-a-man nổi giận bỏ đi và nói : "Ta cứ nghĩ bụng là thế nào ông ấy cũng đích thân đi ra, rồi đứng mà cầu khẩn danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ông ta. Ông ta sẽ quơ tay lên đúng chỗ phong hủi mà chữa khỏi." **12** Nước các sông A-va-na và Pác-pa ở Đa-mát chẳng tốt hơn tất cả nước sông ở Ít-ra-en sao ? Ta lại không thể tắm ở các sông ấy để được sạch hay sao ?" Ông quay lưng lại và tức tối ra đi. **13** Bấy giờ, các tôi tớ của ông đến gần và nói : "Cha ơi, giả như ngôn sứ bảo cha làm một điều gì khó, chẳng lẽ cha lại không làm ? Phương chi ngôn sứ chỉ nói : Ông hãy đi tắm, thì sẽ được sạch !" **14** Vậy ông xuống dim mình bảy lần trong sông Gio-đan, theo lời người của Thiên Chúa. Da thịt ông lại trở nên như da thịt một trẻ nhỏ. Ông đã được sạch.

15 Cùng với đoàn tùy tùng, ông trở lại gặp người của Thiên Chúa. Ông vào, đứng trước mặt ông ấy và nói : "Nay tôi biết rằng : trên khắp mặt đất, không đâu có Thiên Chúa, ngoại trừ ở Ít-ra-en. Bây giờ, xin ngài vui lòng nhận món quà của tôi tới ngài đây." **16** Ông Ê-li-sa nói : "Có ĐỨC CHÚA hằng sống là Đấng tôi phụng sự, tôi thế sẽ không nhận gì cả." Ông Na-a-man nài ép ông nhận, nhưng ông vẫn từ chối. **17** Ông Na-a-man nói : "Nếu ngài từ chối, thì xin cho phép tôi tới ngài đây mang

về một số đất vừa sức hai con lừa chở được, vì tôi tớ ngài sẽ không còn dâng lễ toàn thiêu và hy lễ cho thần nào khác ngoài ĐỨC CHÚA. **18** Nhưng xin ĐỨC CHÚA tha thứ điều này cho tôi tớ ngài : Khi ông chủ tôi vào điện của thần Rim-môn để sụp xuống lạy, và khi ông ấy vịn vào cánh tay tôi, thì tôi cũng phải sụp xuống lạy trong điện của thần Rim-môn cùng lúc với ông. Xin ĐỨC CHÚA tha thứ điều ấy cho tôi tớ ngài !" **19** Ông Ê-li-sa bảo : "Ông đi bằng an !" và ông Na-a-man đi khỏi chỗ ông Ê-li-sa được một quãng đường.

20 Khi đó, Giê-kha-di, tiểu đồng của ông Ê-li-sa, người của Thiên Chúa, nghĩ bụng : "Chủ ta đã giữ gìn không nhận những gì ông Na-a-man, người A-ram, tự tay đem dâng. Có ĐỨC CHÚA hằng sống, ta sẽ chạy theo ông ấy để nhận được chút gì chứ !" **21** Giê-kha-di liền đuổi theo ông Na-a-man. Khi thấy Giê-kha-di chạy theo mình, ông Na-a-man từ trên xe nhảy xuống gặp nó, và hỏi : "Mọi sự đều yên ổn chứ ?" **22** Nó trả lời : "Mọi sự đều yên ổn. Chủ tôi sai tôi đi nói với ông : 'Vừa rồi có hai thanh niên thuộc nhóm các ngôn sứ đến với tôi từ vùng núi Ép-ra-im. Xin ông cho họ ba mươi ký bạc và hai bộ quần áo để thay đổi.'" **23** Ông Na-a-man nói : "Anh vui lòng nhận lấy sáu mươi ký." Rồi ông ép nó nhận. Ông nhét sáu mươi ký bạc trong hai bị cùng với hai bộ quần áo để thay đổi, rồi đưa cho hai người tớ trai mang đi trước mặt nó. **24** Khi tới Ô-phen, nó lấy những thứ đó từ tay họ, đem cất vào nhà, rồi từ giã những người ấy, và họ trở về.

25 Còn nó, nó vào hầu chủ. Ông Ê-li-sa hỏi : "Giê-kha-di, mày đi đâu về ?" Nó đáp : "Tôi tớ ngài không có đi đâu cả." **26** Ông Ê-li-sa bảo : "Trí ta đã chẳng ở đó khi có người xuống xe gặp mày sao ? Giờ đây, mày đã nhận tiền bạc, mày có thể sắm quần áo, tậu vườn, vườn ô-liu và vườn nho, mua bò dê chiên cừu và tôi tớ trai tớ gái." **27** Nhưng bệnh phong hủi của ông Na-a-man sẽ mãi mãi bám lấy mày và dòng dõi mày." Giê-kha-di rời ông Ê-li-sa ; nó mắc bệnh phong hủi, mốc thối như tuyết.

6 1 Các anh em ngôn sứ nói với ông Ê-li-sa : "Thầy coi, nơi chúng tôi ngồi nghe thầy đây đã ra quá hẹp, so với số người chúng tôi. **2** Vậy xin cho chúng tôi đi ra bờ sông Gio-đan ; ở đó, mỗi người chúng tôi sẽ lấy một cái xà, rồi làm một nơi để ngồi nghe." Ông bảo : "Các anh cứ đi !" **3** Một người trong nhóm nói : "Xin thầy vui lòng cùng đi với các tôi tớ thầy." Ông đáp : "Được, tôi sẽ đi", **4** rồi ông cùng đi với họ. Tới sông Gio-đan, họ đốn cây. **5** Khi một người trong nhóm đang hạ cây làm xà, thì lưới riu bằng sắt văng xuống nước. Người ấy liền kêu lên : "Chết rồi, ngài ơi ! Cái riu này tôi mượn của người ta !" **6** Người của Thiên Chúa hỏi : "Nó văng đi đâu ?" Người ấy chỉ chỗ cho ông. Ông chặt một khúc gỗ, ném xuống đó và làm cho lưới riu bằng sắt nổi lên. **7** Ông bảo : "Vớt lên đi !" Người kia đưa tay ra cầm lấy.

8 Hồi ấy, vua A-ram đang giao chiến với Ít-ra-en. Vua bàn với các thuộc hạ và bảo chúng : "Ta sẽ đặt trại quân chỗ này, chỗ nọ." **9** Nhưng người của Thiên Chúa nhắn tin cho vua Ít-ra-en : "Xin ngài đề phòng, đừng đi qua chỗ ấy, vì quân A-ram đi xuống đó." **10** Vua Ít-ra-en mới sai lính tới chỗ người của Thiên Chúa đã nói, đã báo cho biết ; vua đề phòng, không phải chỉ một hay hai lần mà thôi.

11 Lòng vua A-ram rất nao núng vì chuyện này. Vua gọi các thuộc hạ lại và bảo : "Chẳng lẽ các ngươi không báo cho ta biết ai trong chúng ta đã bỏ theo vua Ít-ra-en sao ?" **12** Một người trong nhóm thuộc hạ đáp : "Thưa đức vua, chúa công tôi, chẳng có ai đâu ! Chính ông Ê-li-sa, ngôn sứ của Ít-ra-en, đã cho vua Ít-ra-en biết những lời ngài nói trong phòng ngủ của ngài." **13** Vua nói : "Đi coi xem ông ấy ở đâu ! Ta sẽ sai người đi bắt." Người ta cho vua biết : "Ông ấy đang ở Đô-than." **14** Vua liền phái tới đó một đạo quân lớn, có cả ngựa xe. Chúng đến nơi ban đêm và bao vây thành.

15 Sáng hôm sau, người của Thiên Chúa dậy sớm và đi ra ngoài. Và kìa một toán quân có cả ngựa xe đang vây quanh thành. Người đầy tớ nói với ông : "Chết rồi, ngài ơi ! Làm sao bây giờ ?" **16** Ông trả lời : "Đừng sợ, vì những người đi theo chúng ta thì đông hơn những

người đi theo chúng." **17** Ông Ê-li-sa cầu xin rằng : "Lạy ĐỨC CHÚA, xin mở mắt cho nó thấy !" ĐỨC CHÚA mở mắt người đầy tớ của ông và nó thấy núi đầy những ngựa và xe đỏ như lửa vây quanh ông Ê-li-sa.

18 Khi quân A-ram kéo xuống phía ông Ê-li-sa, thì ông cầu xin ĐỨC CHÚA : "Xin Chúa đánh mờ mắt những quân này." Và ĐỨC CHÚA đã đánh mờ mắt chúng, theo lời ông Ê-li-sa xin. **19** Khi đó, ông Ê-li-sa bảo chúng : "Đây không phải là đường, cũng không phải là thành. Các anh đi theo tôi, tôi sẽ dẫn các anh đến người các anh đang tìm kiếm." Và ông đã dẫn chúng tới Sa-ma-ri.

20 Khi chúng vào Sa-ma-ri, ông Ê-li-sa lại nói : "Lạy ĐỨC CHÚA, xin mở mắt cho những người này, cho chúng thấy được." ĐỨC CHÚA đã mở mắt chúng và chúng thấy là mình đang ở giữa thành Sa-ma-ri !

21 Thấy chúng, vua Ít-ra-en nói với ông Ê-li-sa : "Thưa cha, có phải giết chúng không ?" **22** Ông đáp : "Đừng giết ! Thử hỏi những kẻ vua đã dùng gươm dùng nỏ bắt làm tù binh, thì vua có giết không ? Vua hãy đem bánh và nước tới cho chúng ăn uống, rồi để chúng trở về với chủ của chúng !" **23** Vua dọn tiệc lớn đãi chúng. Khi chúng ăn uống xong, vua cho chúng đi và chúng trở về với chủ của chúng. Những toán quân A-ram không còn xâm nhập Ít-ra-en nữa.

24 Sau đó, Ben Ha-đát, vua A-ram, tập hợp tất cả quân đội lại, tiến lên vây thành Sa-ma-ri. **25** Ở Sa-ma-ri, đang có một nạn đói lớn ;thành bị địch bao vây gắt gao đến nỗi một đầu lừa lên tới hai mươi bốn lượng bạc, và một dúm hành dại cũng lên tới mười lăm chỉ bạc.

26 Khi vua Ít-ra-en đang đi lại trên tường thành, thì một phụ nữ kêu với vua rằng : "Thưa đức vua, chúa thương tôi, xin cứu tôi với !" **27** Vua trả lời : "Nếu ĐỨC CHÚA không cứu ngươi, thì ta biết lấy gì để cứu ngươi ? Chẳng lẽ lấy sên lúa hay bòn đạp nho ?" **28** Rồi vua hỏi chị ta : "Chuyện gì vậy ?" Chị ấy thưa : "Mụ này đã nói với tôi : 'Đưa con chị đây, chúng ta ăn thịt nó hôm nay ;ngày mai, chúng ta sẽ ăn thịt con tôi !' **29** Chúng tôi đã nấu chín con tôi và ăn thịt nó. Hôm sau, tôi bảo mụ :

'Đưa con chị đây, chúng ta ăn thịt nó !' Nhưng mụ đã giấu con đi." **30** Vừa nghe người phụ nữ nói những lời ấy, vua liền xé áo mình ra. Vì vua đang đi lại trên tường thành, nên dân thấy được là bên trong vua mặc áo lót bằng vải thô. **31** Vua nói : "Xin Thiên Chúa phạt ta thế này và thêm thế kia nữa, nếu hôm nay đầu của Ê-li-sa, con Sa-phát, còn nằm trên cổ của hần !"

32 Ông Ê-li-sa đang ngồi trong nhà và có những kỳ mục ngồi với ông, thì vua sai người đến với ông. Nhưng trước khi sứ giả đến nơi, ông Ê-li-sa nói với các kỳ mục : "Các ông thấy không : Kẻ sát nhân ấy sai người đến lấy đầu tôi ! Vậy thế này : Khi nào sứ giả đến, thì đóng cửa lại, lấy cửa đẩy nó ra. Nhưng tiếng chân chủ nó chẳng đang theo sau nó đấy ư ?" **33** Ông còn đang nói, thì vua đã xuống gặp ông và bảo : "Tai hoạ này do ĐỨC CHÚA giáng xuống, thế thì tôi còn biết trông đợi gì nữa nơi ĐỨC CHÚA ?"

7 1 Ông Ê-li-sa nói : "Hãy nghe lời của ĐỨC CHÚA : ĐỨC CHÚA phán thế này : Ngày mai, cũng vào giờ này, tại cửa thành Sa-ma-ri, cứ ba chỉ bạc sẽ mua được một thúng tinh bột lúa miến ;cứ ba chỉ bạc sẽ mua được hai thúng lúa mạch !" **2** Viên giám mã đỡ tay vua đáp lời người của Thiên Chúa : "Cho dù ĐỨC CHÚA có mở cổng trên trời, điều đó liệu có xảy ra không ?" Ông Ê-li-sa nói : "Chính ông sẽ thấy tận mắt, nhưng sẽ không được ăn !"

3 Có bốn người phung hủi đang ở lối vào cửa thành. Họ nói với nhau : "Sao chúng ta cứ ở lại đây mà chờ chết ?

4 Nếu chúng ta quyết định vào thành, thì chúng ta sẽ chết trong thành, vì ở đó đang có nạn đói ;nếu chúng ta ở lại đây, thì chúng ta cũng sẽ chết. Vậy bây giờ, đến đây, chúng ta cùng trốn sang trại quân A-ram. Nếu chúng ta để chúng ta sống, thì chúng ta sẽ sống ;mà nếu chúng ta giết chúng ta, thì chúng ta sẽ chết." **5** Lúc chập tối, những người phung hủi lên đường đi đến trại quân A-ram. Nhưng khi tới đầu trại quân A-ram, thì họ chẳng thấy có ai ! **6** Vì ĐỨC CHÚA đã cho tiếng xe, tiếng ngựa, tiếng một đạo binh lớn vang lên trong trại quân A-

ram. Chúng bảo nhau : "Này vua Ít-ra-en đã thuê các vua Khét và các vua Ai-cập vào đánh chúng ta." **7** Vậy chúng đã lên đường, chạy trốn lúc chập tối, bỏ lại lừa, ngựa, lừa ;tóm lại, chúng để cả trại y nguyên mà chạy thục mạng. **8** Khi tới đầu trại, những người phung hủi kia vào một lừa ;họ ăn uống, rồi mang bạc, vàng và quần áo đi giấu. Họ trở lại, vào một lừa khác, rồi mang đồ vật trong đó đi giấu.

9 Bấy giờ, họ nói với nhau : "Chúng ta làm thế thì không phải. Hôm nay là ngày mang lại tin vui. Nếu chúng ta làm thinh và chần chừ mãi cho tới khi trời sáng, thì chúng ta sẽ mắc tội. Bây giờ, đến đây, chúng ta cùng đi báo tin cho đền vua." **10** Họ vào gọi những người canh cửa thành và báo tin : "Chúng tôi đã vào trại quân A-ram. Chúng tôi chẳng thấy có ai, cũng không nghe tiếng người ;chỉ có ngựa còn cột đó, lừa còn cột đó ;các lừa còn y nguyên." **11** Những người canh cửa thành hô lên và báo tin cho đền vua ở bên trong.

12 Đang đêm, vua trở dậy, nói với các thuộc hạ : "Để ta giải thích cho các người nghe những gì quân A-ram làm để hại chúng ta. Chúng biết chúng ta đang bị đói, nên đã ra khỏi trại để nấp ở ngoài đồng, nghĩ bụng rằng : ' Họ sẽ ra khỏi thành ;chúng ta sẽ bắt sống họ, rồi vào thành !.' " **13** Một người trong các thuộc hạ vua trả lời : "Xin để người ta lấy năm con ngựa trong số những con sống sót còn lại đây, -nếu không, những con ấy cũng sẽ cùng chung số phận với toàn đám dân Ít-ra-en sống sót trong thành đang chờ chết- ;chúng ta cứ gửi đi xem sao." **14** Người ta lấy hai cỗ xe, rồi vua sai người đuổi theo quân A-ram, và nói : "Hãy đi, xem thế nào !" **15** Họ đã đuổi theo chúng cho đến sông Gio-đan. Trên tất cả quãng đường ấy đều la liệt quần áo và vật dụng quân A-ram đã liệng xuống trong lúc vội vã. Các sứ giả trở về trình lại các sự việc cho vua.

16 Dân đi ra hôi của trong trại quân A-ram. Quả thật, theo như lời của ĐỨC CHÚA, cứ ba chỉ bạc sẽ mua được một thúng tinh bột lúa miến ;cứ ba chỉ bạc sẽ mua được hai thúng lúa mạch. **17** Vua đã đặt một viên giám mã canh cửa thành, người đó là người đã đỡ tay vua.

Dân chúng giẫm lên người đó ở cửa thành, làm cho người đó chết, đúng y như lời người của Thiên Chúa đã nói khi vua xuống gặp ông. **18** Quả thật, khi người của Thiên Chúa nói với vua : "Ngày mai, cũng vào giờ này, tại cửa thành Sa-ma-ri, ba chỉ bạc sẽ mua được hai thúng lúa mạch, ba chỉ bạc sẽ mua được một thúng tinh bột lúa miến", **19** thì viên giám mã trả lời cho người của Thiên Chúa : "Cho dù ĐỨC CHÚA có mở cổng trên trời, điều đó liệu có xảy ra không ?" Ông Ê-li-sa nói : "Ông sẽ thấy tận mắt, nhưng ông sẽ không được ăn !" **20** Điều đó đã xảy ra cho viên giám mã : dân chúng giẫm lên ông ở cửa thành, làm ông chết.

8 1 Ông Ê-li-sa nói với người phụ nữ có đứa con trai ông đã làm cho sống lại : "Bà hãy trở dậy, lên đường, đem theo gia đình của bà. Hãy ra nước ngoài, ở tạm nơi nào ở được, vì ĐỨC CHÚA đã khiến nạn đói xảy ra, hơn nữa nạn đói còn xảy ra trong xứ suốt bảy năm." **2** Người phụ nữ trở dậy và làm theo lời người của Thiên Chúa dạy. Bà và gia đình bà đã đi và ở tạm bên xứ người Phi-li-tinh bảy năm. **3** Sau bảy năm, người phụ nữ bỏ xứ người Phi-li-tinh trở về. Bà đi cầu cứu với vua về chuyện nhà cửa ruộng đất của bà.

4 Vua nói với Giê-kha-di, tiểu đồng của ông Ê-li-sa, người của Thiên Chúa : "Hãy kể cho ta nghe tất cả những chuyện lớn lao ông Ê-li-sa đã làm." **5** Giê-kha-di đang kể cho vua nghe chuyện ông Ê-li-sa đã làm cho người chết sống lại thế nào, thì người phụ nữ có đứa con trai ông đã làm sống lại, đến cầu cứu với vua về chuyện nhà cửa ruộng đất của bà. Giê-kha-di liền trình vua : "Thưa đức vua, chúa thượng của con, đây là người phụ nữ, và đây là người con trai mà ông Ê-li-sa đã làm cho sống lại." **6** Vua hỏi người phụ nữ, và bà kể hết cho vua nghe. Vua chỉ định một viên thái giám lo việc cho bà và nói : "Người giúp bà này lấy lại tất cả tài sản của bà, cũng như mọi lợi tức ruộng đất, kể từ ngày bà rời xứ cho đến nay."

7 Ông Ê-li-sa vào Đa-mát. Vua A-ram là Ben Ha-đát đang bị bệnh. Người ta báo tin cho vua : "Người của

Thiên Chúa đã đến tận đây." 8 Vua nói với ông Kha-da-ên : "Người hãy mang quà và đi gặp người của Thiên Chúa. Người sẽ nhờ ông thỉnh ý ĐỨC CHÚA và thưa Người : 'Con có được khỏi bệnh này không ?'"

9 Ông Kha-da-ên đi gặp ông Ê-li-sa, đem theo tất cả những gì tốt nhất ở Đa-mát làm quà, chất trên lưng bốn mươi con lạc đà. Khi tới nơi, ông Kha-da-ên đứng trước ông Ê-li-sa và nói : "Con của ngài là Ben Ha-đát, vua A-ram, đã sai tôi đến thưa ngài : 'Tôi có được khỏi bệnh này không ?'" 10 Ông Ê-li-sa nói : "Ông đi nói với vua : 'Chắc chắn ngài sẽ sống !' Nhưng ĐỨC CHÚA đã cho tôi thấy chắc chắn vua sẽ chết." 11 Người của Thiên Chúa nghiêm nét mặt, nhìn chăm chăm khiến ông Kha-da-ên phát ngượng. Ông Ê-li-sa khóc. 12 Ông Kha-da-ên mới hỏi : "Tại sao ngài lại khóc ?" Ông đáp : "Vì tôi biết tai hoạ ông sẽ gây cho con cái Ít-ra-en. Ông sẽ phóng hoả đốt các thành trì, sẽ dùng gươm chém giết các trai tráng, ném trẻ con xuống đất cho chết và mổ bụng đàn bà có thai." 13 Ông Kha-da-ên nói : "Tôi tớ ngài, con chó này, là chi mà làm được điều quá thể như vậy ?" Ông Ê-li-sa đáp : "ĐỨC CHÚA đã cho tôi thấy ông làm vua A-ram." 14 Ông Kha-da-ên từ giã ông Ê-li-sa và lại về với chủ mình, vua hỏi : "Ông Ê-li-sa đã nói gì với người ?" Ông Kha-da-ên đáp : "Ông ấy nói với tôi là chắc chắn ngài sẽ sống." 15 Hôm sau, ông Kha-da-ên đã lấy chần, nhúng nước, rồi phủ lên mặt vua. Vua đã chết, và ông Kha-da-ên lên ngôi kế vị.

16 Năm thứ năm triều Giô-ram, con vua A-kháp làm vua Ít-ra-en, ông Giô-hô-ram, con vua Giô-hô-sa-phát lên làm vua Giu-đa. 17 Ông lên ngôi vua khi được ba mươi hai tuổi, và trị vì ở Giê-ru-sa-lem tám năm. 18 Vua đi theo đường lối các vua Ít-ra-en, hành động như nhà A-kháp, vì vua đã lấy một người con gái của vua A-kháp làm vợ. Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA. 19 Nhưng vì vua Đa-vít, tôi trung của người, ĐỨC CHÚA không muốn huỷ diệt Giu-đa, theo lời Người đã phán với vua, là sẽ ban cho vua và con cháu vua một ngọn đèn luôn cháy sáng mọi ngày.

20 Dưới thời của vua, Ê-đôm thoát ách thống trị của Giu-đa và đặt một vua lên cai trị mình. 21 Vua Giô-ram sang Xa-ia cùng với toàn bộ chiến xa. Ban đêm, vua trở dậy, đánh quân Ê-đôm đang bao vây vua và những người chỉ huy chiến xa. Dân chạy trốn về lều của họ. 22 Như thế, Ê-đôm đã thoát ách thống trị của Giu-đa cho đến ngày nay. Rồi Líp-na cũng đã thoát ách thống trị vào lúc ấy.

23 Những truyện còn lại của vua Giô-ram và mọi việc vua làm đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? 24 Vua Giô-ram đã an nghỉ với tổ tiên và được chôn cất với các ngài trong Thành Đa-vít. Ông A-khát-gia-hu, con của vua, lên ngôi kế vị vua cha.

25 Năm thứ mười hai triều Giô-ram, con vua A-kháp, làm vua Ít-ra-en, ông A-khát-gia-hu, con vua Giô-hô-ram, lên làm vua Giu-đa. 26 A-khát-gia-hu lên ngôi vua khi được hai mươi hai tuổi, và trị vì ở Giê-ru-sa-lem được một năm. Thân mẫu vua là bà A-than-gia-hu, ái nữ của Om-ri, vua Ít-ra-en. 27 Vua đi theo đường lối nhà A-kháp, đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA như nhà A-kháp, vì có họ hàng với nhà A-kháp.

28 Cùng với vua Giô-ram, con vua A-kháp, vua đi đánh vua A-ram là Kha-da-ên, ở Ra-môt Ga-la-át. Nhưng quân A-ram đã đánh vua Giô-ram bị thương. 29 Vua Giô-ram đã quay về Gít-rơ-en để chữa trị, vì các thương tích quân A-ram đã gây cho vua ở Ra-ma, trong lúc giao chiến với vua A-ram là Kha-da-ên. Vua Giu-đa là A-khát-gia-hu, con vua Giô-hô-ram, đã xuống Gít-rơ-en thăm vua Giô-ram, con vua A-kháp, vì vua này đang bị bệnh.

9 1 Ngôn sứ Ê-li-sa gọi một người trong nhóm anh em ngôn sứ và bảo : "Hãy thắt lưng và cầm theo lọ dầu này, mà đi tới Ra-môt Ga-la-át. 2 Khi đến nơi, anh hãy tìm cách nhận mặt ông Giê-hu, con ông Giô-hô-sa-phát, cháu ông Nim-si. Anh đến và mời ông ấy đứng lên, ra khỏi chỗ các anh em đồng đội, rồi dẫn vào một phòng kín đáo. 3 Sau đó, anh lấy lọ dầu mà đổ trên đầu ông và

nói : 'ĐỨC CHÚA phán thế này : Ta xúc dầu phong người làm vua Ít-ra-en. Rồi anh mở cửa, trốn ngay đi, đừng chậm trễ.'"

4 Người thanh niên, một ngôn sứ trẻ, chạy đi Ra-mốt Ga-la-át. **5** Khi anh đến nơi, thì các tướng lãnh quân đội đang ngồi với nhau. Người thanh niên nói : "Thưa tướng quân, tôi có điều phải nói với ngài." Ông Giê-hu hỏi : "Với ai trong chúng tôi ?" Anh trả lời : "Thưa, với tướng quân." **6** Khi đó, ông Giê-hu đứng lên, đi vào trong nhà. Người thanh niên đổ dầu lên đầu ông và nói : "ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, phán thế này : 'Ta xúc dầu phong người làm vua cai trị Ít-ra-en là dân của ĐỨC CHÚA.' **7** Người sẽ đánh phạt nhà A-kháp, chủ người, để ta đòi I-de-ven đền nợ máu các tội tớ Ta là các ngôn sứ và mọi tội tớ của ĐỨC CHÚA. **8** Toàn thể nhà A-kháp sẽ bị diệt vong. Ta sẽ diệt trừ mọi đàn ông con trai của nhà A-kháp, nô lệ cũng như tự do ở Ít-ra-en. **9** Ta sẽ xử với nhà A-kháp như với nhà Gia-róp-am, con Nơ-vát, như với nhà Ba-sa, con A-khi-gia. **10** Còn I-de-ven, thì chó sẽ ăn thịt nó ngoài đồng Gít-rơ-en, mà không có người chôn cất.'" Sau đó, người thanh niên mở cửa, chạy trốn.

11 Ông Giê-hu ra gặp các thuộc hạ của chủ mình. Họ hỏi ông : "Bình an chứ ? Tại sao tên khùng ấy lại đến gặp ông ?" Ông Giê-hu đáp : "Các ông biết con người ấy và bài ca lải nhải của y mà !" **12** Nhưng họ bảo : "Ông nói dối ! Kể lại cho chúng tôi đi !" Ông nói : "Y nói với tôi thế này thế này ; y bảo ĐỨC CHÚA phán rằng : Ta đã xúc dầu phong người làm vua Ít-ra-en." **13** Họ vội vàng lấy áo choàng trải lên đầu thêm cấp, dưới chân ông. Họ thối tù và, rồi hô lên : "Giê-hu làm vua !"

14 Ông Giê-hu, con ông Giơ-hô-sa-phát, cháu ông Nim-si, âm mưu chống lại vua Giô-ram. Lúc đó, vua Giô-ram và toàn thể Ít-ra-en đang bảo vệ Ra-mốt Ga-la-át chống lại vua A-ram là Kha-da-ên. **15** Nhưng vua Giơ-hô-ram đã về điều trị ở Gít-rơ-en, vì các thương tích quân A-ram đã gây cho vua, trong lúc vua giao chiến với vua A-ram là Kha-da-ên. Ông Giê-hu nói : "Nếu thực sự các ông đồng lòng với tôi, thì đừng ai thoát khỏi thành mà đi báo

tin cho Gít-rơ-en." **16** Ông Giê-hu lên xe đi Gít-rơ-en, vì vua Giô-ram đang liệt giường ở đó ; vua Giu-đa là A-khát-gia đã xuống thăm vua Giô-ram.

17 Người lính canh đứng trên tháp Gít-rơ-en nhìn thấy đoàn quân của ông Giê-hu đang đến, thì nói : "Tôi nhìn thấy một đoàn quân." Vua Giơ-hô-ram bảo : "Hãy chọn một kỵ binh, sai đi gặp họ và hỏi : Bình an chứ ?" **18** Người kỵ binh đi gặp ông Giê-hu và nói : "Vua phán thế này : Bình an chứ ?" Ông Giê-hu trả lời : "Bình an hay không, việc gì đến người ! Lui ra đằng sau ta !" Người lính canh lại báo tin : "Sứ giả đã tới chỗ họ, nhưng không trở về." **19** Vua lại sai người kỵ binh thứ hai, người ấy đến với họ và nói : "Vua phán thế này : Bình an chứ ?" Ông Giê-hu đáp : "Bình an hay không, việc gì đến người ! Lui ra đằng sau ta !" **20** Người lính canh lại báo tin : "Sứ giả đã tới chỗ họ, nhưng không trở về. Kiểu đánh xe thì giống như kiểu của ông Giê-hu, con ông Nim-si : Ông ấy đánh xe như điên !" **21** Vua Giơ-hô-ram bảo : "Thắt xe đi !" Và người ta thắt xe. Vua Ít-ra-en là Giơ-hô-ram và vua Giu-đa là A-khát-gia-hu đi ra, mỗi người ngồi trên xe mình. Hai vua đi ra gặp ông Giê-hu và thấy ông ở thửa đất ông Na-vốt, người Gít-rơ-en.

22 Vậy vua Giơ-hô-ram vừa thấy ông Giê-hu, thì nói : "Ông Giê-hu, bình an chứ ?" Ông Giê-hu trả lời : "Bình an thế nào được, bao lâu I-de-ven, mẹ ông, còn dờ những trò dâm dăng và làm bao nhiêu chuyện phù phép như thế !" **23** Vua Giơ-hô-ram liền cho quay xe lại và chạy trốn. Vua nói với vua A-khát-gia-hu : "Phản loạn, ông A-khát-gia ơi !" **24** Nhưng ông Giê-hu, đang cầm sẵn cung trong tay, bắn trúng khoảng giữa hai vai vua Giơ-hô-ram ; mũi tên xuyên qua tim vua Giơ-hô-ram mà đi ra, khiến vua gục ngã trong xe. **25** Ông Giê-hu bảo viên sĩ quan Bít-ca : "Lôi nó ra, ném vào thửa đất ông Na-vốt, người Gít-rơ-en. Anh còn nhớ chứ : Khi tôi và anh cưỡi ngựa song song tháp tùng cha nó là A-kháp, ĐỨC CHÚA đã tuyên sấm về nó như thế này : **26** Hôm qua, Ta đã chẳng thấy máu của Na-vốt, và của con cái Na-vốt sao ? -Sấm ngôn của ĐỨC CHÚA. Ta sẽ bắt người phải trả nợ máu như thế, ngay tại thửa đất ấy-

Sấm ngôn của ĐỨC CHÚA ! Vậy bây giờ, lời nó ra, ném vào thửa đất ấy, theo lời ĐỨC CHÚA !"

27 Thấy thế, vua Giu-đa là A-khát-gia chạy trốn theo đường Bết Ha Gan. Ông Giê-hu đuổi theo và nói : "Giết cả nó nữa !" Và người ta đã đánh vua bị thương ngay trên xe, ở dốc Gua gần Gíp-lơ-am. Vua chạy trốn vào Mơ-ghít-đô và chết ở đó. **28** Các thuộc hạ của vua đưa vua lên xe chở về Giê-ru-sa-lem, và chôn cất vua trong mồ bên cạnh tổ tiên vua trong Thành vua Đa-vít. **29** Vua A-khát-gia đã lên ngôi cai trị Giu-đa vào năm thứ mười một triều vua Giô-ram, con vua A-kháp.

30 Ông Giê-hu vào Gít-rơ-en. Nghe tin đó, bà I-de-ven đánh phẩn tô mắt và trang điểm mái tóc, rồi từ cửa sổ nhìn xuống. **31** Khi ông Giê-hu đi vào cửa thành, bà nói : "Bình an chứ, Dim-ri, tên giết chủ ?" **32** Ông Giê-hu ngẩng mặt lên phía cửa sổ và nói : "Có ai theo ta không, có ai không ?" Có hai hoặc ba viên thái giám nhìn xuống phía ông. **33** Ông nói : "Quảng nó xuống !" Họ quảng bà xuống ; máu của bà bắn vào tường và vào các con ngựa. Ông đạp chân lên bà, **34** rồi đi vào mà ăn uống. Sau đó, ông nói : "Các anh lo vụ con khốn kiếp ấy đi và chôn cất nó, vì nó là công chúa." **35** Họ đi chôn bà, nhưng chỉ tìm thấy cái sọ, hai chân và hai bàn tay của bà. **36** Họ về báo tin cho ông Giê-hu. Ông nói : "Đây là lời ĐỨC CHÚA đã dùng tôi trung Người là ông Ê-li-a, người Tít-be, mà phán : 'Trong thửa đất Gít-rơ-en, chó sẽ ăn thịt I-de-ven. **37** Xác I-de-ven sẽ ra như phân trên mặt đồng ruộng, trong thửa đất Gít-rơ-en, khiến người ta không thể nói được : Đó là I-de-ven !'"

10 1 Vua A-kháp có bảy mươi người con ở Sa-ma-ri. Ông Giê-hu viết thư gửi đến Sa-ma-ri cho các thủ lãnh của Gít-rơ-en, các kỳ mục và các tổng trấn của vua A-kháp. Thư viết : **2** "Vi các ông có các hoàng tử của chủ các ông ủng hộ, vì các ông có nào xe, nào ngựa, nào thành trì kiên cố, nào khí giới, cho nên khi thư này đến tay các ông, **3** các ông hãy xem ai là người ưu tú và xứng đáng nhất trong số các hoàng tử của chủ các ông, thì đặt người đó lên ngôi kế vị vua cha. Các ông hãy đến

chiến đấu cho nhà của chủ các ông." **4** Họ hết sức kinh hãi, họ nói với nhau : "Hai vua còn không đứng vững trước mặt ông ấy, thì làm sao chúng ta đứng vững được ?" **5** Quan đại nội thị thần, ông thị trưởng, các kỳ mục và tổng trấn liền sai người đến nói với ông Giê-hu : "Chúng tôi là thuộc hạ của ông. Tất cả những gì ông nói với chúng tôi, chúng tôi sẽ làm. Chúng tôi sẽ không tôn ai lên làm vua cả. Ông cứ làm những gì ông thấy nên làm."

6 Ông Giê-hu viết cho họ bức thư thứ hai, trong đó ông nói : "Nếu các ông ủng hộ tôi và nghe lời tôi kêu gọi, thì hãy lấy đầu các người con của chủ các ông, rồi đến gặp tôi ngày mai vào giờ này, ở Gít-rơ-en." Bảy mươi người con của vua đang ở tại nhà các quan lớn trong thành. Các quan lớn này có nhiệm vụ dưỡng dục họ. **7** Vậy, thư ấy vừa đến nơi, các quan lớn liền bắt bảy mươi người con của vua, cắt cổ, rồi bỏ đầu vào giỏ mà gửi cho ông Giê-hu ở Gít-rơ-en.

8 Sứ giả đến báo tin cho ông : "Họ đã mang đầu các con vua tới rồi." Ông bảo : "Hãy chất làm hai đống nơi cửa thành cho đến sáng." **9** Sáng hôm sau, ông ra ngoài, đứng nói với toàn dân : "Các người đều vô can ! Chính tôi đã âm mưu hại chủ của tôi và đã giết ông ấy ! Nhưng ai đã hạ sát tất cả những người này ? **10** Vậy các người hãy biết rằng không có lời nào của ĐỨC CHÚA, không có lời nào của ĐỨC CHÚA chống lại nhà A-kháp mà lại ra vô hiệu : ĐỨC CHÚA thực hiện những gì Người đã dùng ông Ê-li-a, tôi trung của Người, mà phán." **11** Ông Giê-hu hạ sát tất cả những người còn sót lại của nhà A-kháp ở Gít-rơ-en, mọi quan lớn, những người quen biết và tư tế của vua ; không để một mạng nào sống sót.

12 Rồi ông Giê-hu lên đường đi Sa-ma-ri. Trên đường đi, lúc ở Bết E-két Ha-rô-im, **13** ông gặp các anh em của ông A-khát-gia-hu, vua Giu-đa, thì hỏi : "Các ông là ai ?" Họ đáp : "Chúng tôi là anh em của vua A-khát-gia-hu. Chúng tôi xuống hỏi thăm các hoàng tử và các con bà hoàng thái hậu." **14** Ông nói : "Bất sống lấy chúng !" Người ta bắt sống họ và cắt cổ ở bể nước Bết E-két, tất cả là bốn mươi hai người, không sót một ai.

15 Ông rời đó mà đi và gặp ông Giơ-hô-na-đáp, con ông Rê-kháp, ra đón ông. Ông chào và nói : "Ông có thực lòng với tôi như tôi thực lòng với ông không ?" Ông Giơ-hô-na-đáp nói : "Có" Ông Giê-hu nói : "Nếu có, thì hãy bắt tay tôi." Ông Giơ-hô-na-đáp liền bắt tay ông Giê-hu. Ông này đưa ông lên xe, cho ngồi bên cạnh. 16 Ông Giê-hu nói : "Hãy đi với tôi và chứng kiến lòng nhiệt thành của tôi đối với ĐỨC CHÚA !" Rồi ông đưa ông ấy lên xe. 17 Vào Sa-ma-ri, ông hạ sát tất cả những người còn lại của nhà A-kháp ở Sa-ma-ri, ông tiêu diệt hết, như lời ĐỨC CHÚA đã phán với ông Ê-li-a.

18 Ông Giê-hu tập họp toàn dân lại và nói với họ : "A-kháp phụng sự thần Ba-an còn ít, chứ Giê-hu đây sẽ phụng sự người nhiều. 19 Vậy bây giờ, hãy triệu tập lại đây cho tôi tất cả các ngôn sứ của thần Ba-an, mọi tín đồ và tư tế của thần, đừng có ai vắng mặt, vì tôi sẽ dâng một hy lễ lớn kính thần Ba-an. Ai vắng mặt, sẽ không được sống." Ông Giê-hu lập mưu diệt trừ những kẻ phụng sự thần Ba-an. 20 Ông Giê-hu nói : "Hãy triệu tập một buổi họp long trọng kính thần Ba-an." Và người ta đã triệu tập buổi họp đó. 21 Ông Giê-hu sai người đi khắp Ít-ra-en. Mọi tín đồ thần Ba-an đều đến, chẳng còn ai mà lại không đến. Họ vào đền Ba-an. Đền này chỗ nào cũng chật ních người. 22 Ông Giê-hu bảo người phụ trách phòng lễ phục : "Đem lễ phục ra, phát cho mọi người phụng sự thần Ba-an." Người ấy đem lễ phục ra cho họ. 23 Ông Giê-hu cùng với ông Giơ-hô-na-đáp, con ông Rê-kháp, vào đền Ba-an, ông nói với những người phụng sự thần Ba-an : "Hãy lục soát xem : đừng để những người phụng sự ĐỨC CHÚA có mặt ở đây với các người ; chỉ để những người phụng sự Ba-an mà thôi." 24 Rồi người ta vào dâng hy lễ và lễ toàn thiêu.

Nhưng ông Giê-hu đã đặt tám mươi người bên ngoài và nói : " Ai để cho một người nào trong các kẻ ta sắp nộp vào tay các người thoát được, thì phải lấy mạng thế mạng." 25 Vậy, khi lễ toàn thiêu đã hoàn tất, ông Giê-hu bảo các thị vệ và sĩ quan : "Vào giết chúng đi ! Đừng để cho ai ra ngoài !" Các thị vệ và sĩ quan dùng lưỡi gươm mà giết chúng, quăng xác đi. Rồi họ vào tận cung thánh của đền Ba-an ; 26 họ lôi trụ thờ của đền Ba-an ra mà

đốt đi. 27 Họ phá hủy trụ đá kính thần Ba-an, phá hủy đền Ba-an, biến thành nhà tiêu cho đến ngày nay.

28 Như thế, vua Giê-hu làm cho thần Ba-an biến khỏi Ít-ra-en. 29 Tuy nhiên, vua Giê-hu không dứt bỏ các tội mà vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo : đó là thờ những con bê bằng vàng ở Bết Ên và ở Đan. 30 ĐỨC CHÚA phán với vua Giê-hu : "Vi người đã làm đúng những điều Ta coi là ngay thẳng, và người đã xử với nhà A-kháp y như lòng Ta muốn, thì con cháu người sẽ ngự trên ngai cai trị Ít-ra-en cho đến đời thứ bốn." 31 Nhưng vua Giê-hu đã không hết lòng hết dạ chú tâm đi theo lề luật ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en : vua đã không dứt bỏ các tội mà vua Gia-róp-am đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo.

32 Trong những ngày ấy, ĐỨC CHÚA bắt đầu cất xén lãnh thổ Ít-ra-en. Ông Kha-da-ên đánh bại họ trên toàn lãnh thổ Ít-ra-en, 33 từ sông Gio-đan đến phía mặt trời mọc, toàn miền Ga-la-át, những vùng thuộc các chi tộc Gát, Ruru-vên và Mơ-na-se, từ A-rô-e trên bờ suối Ác-nôn, miền Ga-la-át và Ba-san.

34 Những truyện còn lại của vua Giê-hu, mọi việc vua làm, cũng như mọi chiến công của vua, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ? 35 Vua Giê-hu nằm xuống với tổ tiên và được chôn cất ở Sa-ma-ri. Con vua là Giơ-hô-a-khát đã lên ngôi kế vị vua cha. 36 Thời gian vua Giê-hu cai trị Ít-ra-en ở Sa-ma-ri là hai mươi tám năm.

11 1 Bà A-than-gia, thân mẫu vua A-khát-gia-hu, thấy con mình đã chết, thì đứng lên tiêu diệt tất cả hoàng tộc.

2 Nhưng bà Giơ-hô-se-va, ái nữ vua Giô-ram và là chị của vua A-khát-gia-hu, đã ẩn Giô-át, con vua A-khát-gia-hu, lén đưa cậu ra khỏi số các hoàng tử sẽ bị sát hại, giấu trong phòng ngủ cùng với người vú nuôi. Như thế, người ta đã giấu được cậu bé khuất mắt bà A-than-gia, và cậu không bị giết. 3 Cậu Giô-át ở lại với bà Giơ-hô-se-va trong Nhà ĐỨC CHÚA, lẩn trốn ở đó sáu năm, suốt thời bà A-than-gia cai trị xứ sở.

4 Năm thứ bảy, ông Giơ-hô-gia-đa sai người đi mời các vị chỉ huy một trăm quân thuộc đạo binh Ca-ri và thuộc đoàn thị vệ. Ông cho họ vào trong Nhà ĐỨC CHÚA với ông. Ông kết ước với họ, bắt họ tuyên thệ trong Nhà ĐỨC CHÚA, và cho họ được thấy hoàng tử. 5 Ông truyền lệnh cho họ như sau : "Đây là điều các ông phải làm : Một phần ba các ông, những người đang phiên trực ngày sa-bát, sẽ canh giữ đền vua, 6 một phần ba sẽ đứng ở cửa Xua, và một phần ba ở cửa phía sau đoàn thị vệ. Các ông sẽ luân phiên nhau canh giữ đền vua. 7 Hai đội khác của các ông, những người hết phiên trực ngày sa-bát, sẽ canh giữ Nhà ĐỨC CHÚA. 8 Các ông sẽ đứng chung quanh vua, ai nấy đều cầm khí giới trong tay. Kẻ nào xâm phạm hàng ngũ các ông, thì sẽ bị xử tử. Khi vua đi ra đi vào, các ông luôn phải ở bên cạnh vua."

9 Các vị chỉ huy một trăm quân làm đúng mọi điều tư tế Giơ-hô-gia-đa đã truyền. Mỗi vị chỉ huy đem theo người của họ, những người đang phiên trực ngày sa-bát, cùng với những người hết phiên trực ngày sa-bát. Họ đến với tư tế Giơ-hô-gia-đa. 10 Tư tế trao cho các vị chỉ huy trăm quân, giáo và thuẫn của vua Đa-vít để trong Nhà ĐỨC CHÚA. 11 Các thị vệ ai nấy đều cầm khí giới trong tay, đứng dàn từ phía nam đến phía bắc Nhà ĐỨC CHÚA, trước bàn thờ và trước Nhà ĐỨC CHÚA cốt để bao quanh vua. 12 Ông Giơ-hô-gia-đa rước hoàng tử ra, đội vương miện và trao cuộn Chứng Ước. Người ta phong vương và xức dầu cho hoàng tử, rồi vỗ tay hô lên : "Vạn tuế đức vua !"

13 Khi bà A-than-gia nghe tiếng dân chúng la, bà đi về phía họ đang ở trong Nhà ĐỨC CHÚA. 14 Bà nhìn lên, thì kìa vua đứng trên bệ cao theo nghi lễ thường dùng, các vị chỉ huy và các người thổi kèn ở bên cạnh vua. Toàn dân trong xứ hân hoan reo hò giữa tiếng kèn thổi vang. Bà A-than-gia liền xé áo mình ra và kêu lên : "Phản bội ! Phản bội !" 15 Tư tế Giơ-hô-gia-đa truyền lệnh cho các vị chỉ huy một trăm quân đứng đầu toán binh, ông bảo họ : "Lôi nó ra khỏi hàng quân ! Ai theo nó, thì lấy gươm chém chết !" Tư tế nói : "Nó không

được chết trong Nhà ĐỨC CHÚA !" 16 Họ liền túm lấy bà. Và khi bà đi qua lối Cửa Ngựa để tới đền vua ; thì họ giết bà ở đó.

17 Ông Giơ-hô-gia-đa lập giao ước giữa ĐỨC CHÚA, vua và dân, nhờ đó dân trở thành dân của ĐỨC CHÚA. Ông cũng lập giao ước giữa vua và dân. 18 Rồi toàn dân trong xứ kéo tới đền Ba-an mà phá huỷ các bàn thờ và tượng thần. Còn Mát-tan, tư tế của thần Ba-an, thì họ giết ngay trước các bàn thờ.

Tư tế Giơ-hô-gia-đa đặt những trạm canh để giữ Nhà ĐỨC CHÚA. 19 Rồi ông đem theo các vị chỉ huy một trăm quân, quân Ca-ri, các thị vệ và toàn dân trong xứ. Họ rước vua từ Nhà ĐỨC CHÚA xuống, sau đó đi qua Cửa Các Thị Vệ mà tới đền vua. Vua Giô-át ngự lên ngai vua. 20 Toàn dân trong xứ thì vui mừng, còn thành vẫn không động tĩnh. Về phần bà A-than-gia, họ đã lấy gươm giết chết trong đền vua.

12 1 Giô-át lên làm vua khi được bảy tuổi. 2 Năm thứ bảy triều vua Giê-hu, vua Giô-át lên ngôi và đã trị vì ở Giê-ru-sa-lem bốn mươi năm. Thân mẫu vua là bà Xíp-gia, người Bo-e Se-va. 3 Suốt cả đời, vua Giô-át đã làm điều ngay chính trước mắt ĐỨC CHÚA, vì vua đã được tư tế Giơ-hô-gia-đa dạy dỗ. 4 Tuy nhiên, các tế đàn ở nơi cao không bị phá huỷ ; dân chúng vẫn còn tế lễ và đốt hương trên các nơi cao đó.

5 Vua Giô-át nói với các tư tế : "Tất cả số bạc nộp thuế cho Nhà ĐỨC CHÚA, số bạc mỗi người phải dâng, và tất cả số bạc mỗi người tự ý dâng cho Nhà ĐỨC CHÚA, 6 mỗi tư tế sẽ nhận từ những người mình quen biết, và các tư tế sẽ sửa chữa những chỗ hư hại trong Nhà ĐỨC CHÚA, ở bất cứ nơi nào thấy hư hại." 7 Đến năm thứ hai mươi ba đời vua Giô-át, các tư tế vẫn không sửa chữa những chỗ hư hại trong Nhà ĐỨC CHÚA. 8 Vua Giô-át mới triệu tập tư tế Giơ-hô-gia-đa và các tư tế khác, rồi nói với họ : "Sao các ông lại không sửa chữa những chỗ hư hại trong Nhà ĐỨC CHÚA ? Vậy từ nay, các ông đừng nhận bạc từ những người quen biết nữa,

nhưng hãy trao lại để sửa chữa những chỗ hư hại trong Nhà ĐỨC CHÚA." **9** Các tư tế bằng lòng không nhận bạc của dân và khỏi phải lo sửa chữa những chỗ hư hại trong Nhà ĐỨC CHÚA.

10 Tư tế Giơ-hô-gia-đa lấy một cái hòm, khoét lỗ trên nắp và đặt hòm đó bên cạnh trụ đá, phía bên phải cửa vào Nhà ĐỨC CHÚA. Các tư tế canh ngưỡng cửa bỏ vào hòm tất cả số bạc người ta dâng vào Nhà ĐỨC CHÚA. **11** Khi nào các ông thấy có nhiều bạc trong hòm, thì viên thư ký của vua đi lên cùng với vị thượng tế.

Người ta đúc thành thoi, rồi đếm số thoi bạc có trong Nhà ĐỨC CHÚA. **12** Sau khi kiểm lại số bạc, người ta trao cho những người lo công việc sửa chữa, những người phụ trách Nhà ĐỨC CHÚA. Những người này chi bạc cho các thợ mộc, các người thợ làm việc tại nhà ĐỨC CHÚA, **13** cho các thợ nề và thợ đá ;họ cũng chi bạc để mua gỗ và đá đẽo, để sửa chữa những chỗ hư hại trong Nhà ĐỨC CHÚA ;tóm lại, họ chi bạc cho mọi phí tổn liên quan đến việc sửa chữa Nhà ĐỨC CHÚA.

14 Nhưng người ta không lấy bạc dâng vào Nhà ĐỨC CHÚA để làm chậu bạc, dao, bình rảy, kèn, hay bất cứ đồ vật nào bằng vàng, bằng bạc dùng trong Nhà ĐỨC CHÚA. **15** Người ta trao số bạc ấy cho những người lo công việc sửa chữa, và họ dùng để sửa chữa Nhà ĐỨC CHÚA. **16** Những người nhận bạc cứ trả cho các người lo công việc sửa chữa, mà không ai đòi họ phải tính sổ, vì họ hành động liêm chính. **17** Còn số bạc người ta xin lễ đền tội và lễ tạ tội, thì không nộp vào Nhà ĐỨC CHÚA : số bạc ấy thuộc về các tư tế.

18 Bây giờ, vua A-ram là Kha-da-ên tiến quân đánh thành Gát và chiếm được thành này. Sau đó, vua Kha-da-ên định tiến đánh Giê-ru-sa-lem. **19** Vua Giu-đa là Giô-át lấy mọi đồ vật thánh mà các vua Giu-đa tổ tiên mình là Giơ-hô-sa-phát, Giơ-hô-ram và A-khát-gia-hu, đã dâng cúng, cũng như các đồ vật mà chính vua đã dâng cúng, và tất cả vàng có trong kho Nhà ĐỨC CHÚA và trong đền vua. Vua gửi tất cả những thứ đó cho vua A-ram là Kha-da-ên, và vua này rời khỏi Giê-ru-sa-lem.

20 Những truyện còn lại của vua Giô-át và tất cả những gì vua làm, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **21** Các thuộc hạ của vua Giô-át đứng lên, âm mưu chống lại vua và hạ sát vua ở Bết Mi-lô, khi vua xuống Xi-la. **22** Các thuộc hạ của vua là Giô-da-vát, con bà Sim-át, và Giơ-hô-da-vát, con ông Sô-me, hạ sát vua, và vua đã chết. Người ta chôn cất vua bên cạnh tổ tiên vua trong Thành Đa-vít. Con vua là A-mát-gia lên ngôi kế vị vua cha.

13 1 Năm thứ hai mươi ba triều vua Giô-át, con vua A-khát-gia-hu, vua Giu-đa, ông Giơ-hô-a-khát, con vua Giê-hu, lên làm vua ở Sa-ma-ri, trị vì Ít-ra-en được mười bảy năm. **2** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, đã bắt chước vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, phạm tội trước kia vua Gia-róp-am, đã lôi kéo Ít-ra-en phạm theo ;và vua không dứt ra được .

3 ĐỨC CHÚA đã nổi cơn thịnh nộ với Ít-ra-en. Người nộp họ vào tay vua Kha-da-ên, vua A-ram, và vua Ben Ha-đát, con vua Kha-da-ên, trong suốt triều đại hai vua này. **4** Vua Giơ-hô-a-khát cố làm cho nét mặt ĐỨC CHÚA dịu lại. Và ĐỨC CHÚA nhận lời vua, vì Người đã thấy cảnh Ít-ra-en bị vua A-ram áp bức. **5** ĐỨC CHÚA ban cho Ít-ra-en một vị cứu tinh giải thoát họ khỏi ách đô hộ của A-ram. Con cái Ít-ra-en lại được ở trong lều trại của họ như trước. **6** Nhưng họ không dứt bỏ các tội nhà Gia-róp-am đã lôi kéo họ phạm theo. Họ cứ đi theo đường tội lỗi đó. Ngay cả cột thờ vẫn còn đứng sừng sững ở Sa-ma-ri. **7** ĐỨC CHÚA chỉ để lại cho vua Giơ-hô-a-khát năm mươi kỵ binh, mười xe trận, và mười ngàn bộ binh, bởi vì vua A-ram đã tiêu diệt quân Ít-ra-en và nghiền nát họ ra như tro bụi người ta chà đạp.

8 Những truyện còn lại của vua Giơ-hô-a-khát và mọi việc vua làm, cũng như các chiến công của vua, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ? **9** Vua Giơ-hô-a-khát đã nằm xuống với tổ tiên và được chôn cất ở Sa-ma-ri. Con vua là Giô-át lên ngôi kế vị vua cha.

10 Năm thứ ba mươi bảy triều vua Giô-át, vua Giu-đa, con vua Giơ-hô-a-khát là Giô-át lên làm vua ở Sa-ma-ri, trị vì Ít-ra-en được mười sáu năm. **11** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA. Vua không dứt bỏ các tội mà vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo. Vua cứ đi theo đường tội lỗi đó.

12 Các truyện còn lại của vua Giô-át và tất cả mọi việc vua làm, cũng như chiến công của vua trong cuộc giao chiến với vua Giu-đa là A-mát-gia, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ?

13 Vua Giô-át đã an nghỉ với tổ tiên, và vua Gia-róp-am lên ngôi. Vua Giô-át được chôn cất ở Sa-ma-ri bên cạnh các vua Ít-ra-en.

14 Ông Ê-li-sa lâm bệnh. Con bệnh sẽ làm cho ông chết. Vua Ít-ra-en là Giô-át xuống gặp ông, áp sát mặt vào mặt ông mà khóc. Vua nói : "Cha ơi ! Cha ơi ! Hỡi chiến xa và chiến mã của Ít-ra-en !" **15** Ông Ê-li-sa bảo : "Vua cầm lấy cung tên !" Vua liền cầm lấy cung tên. **16** Ông Ê-li-sa nói với vua Ít-ra-en : "Vua giương cung lên !" Vua liền giương cung. Ông Ê-li-sa đặt tay lên tay vua **17** và nói : "Vua mở cửa sổ về hướng đông", và vua mở cửa sổ. Ông Ê-li-sa bảo : "Vua bắn đi !" và vua bắn. Ông Ê-li-sa lại bảo : "Mũi tên chiến thắng của ĐỨC CHÚA ! Mũi tên chiến thắng A-ram ! Vua sẽ đánh A-ram ở A-phéc cho tới mức tận diệt chúng."

18 Ông Ê-li-sa nói : "Vua cầm lấy tên", và vua đã cầm lấy tên. Ông Ê-li-sa lại bảo vua Ít-ra-en : "Vua đập xuống đất !", và vua đã đập xuống ba lần, rồi ngưng. **19** Người của Thiên Chúa nổi giận với vua, ông nói : "Đáng lẽ phải đập năm sáu lần, thì bây giờ vua mới đánh A-ram cho tới mức tận diệt chúng. Nhưng bây giờ, vua chỉ đánh được A-ram ba lần thôi."

20 Ông Ê-li-sa qua đời và người ta đã chôn cất ông. Hàng năm, các toán quân Mô-áp xâm nhập xứ sở. **21** Vậy, có lần người ta đang đem một người chết đi chôn, thì thấy một toán quân của bọn đó, họ liền vắt người chết vào mộ ông Ê-li-sa, rồi bỏ đi. Người chết vừa dựng

phải hài cốt của ông Ê-li-sa thì sống lại và đứng thẳng dậy.

22 Suốt triều vua Giơ-hô-a-khát, vua A-ram là Kha-da-ên đã áp bức người Ít-ra-en. **23** Nhưng ĐỨC CHÚA tỏ lòng nhân từ và chạnh lòng thương đoái nhìn họ, vì Người đã lập giao ước với các tổ phụ Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp. Người không muốn diệt trừ họ, và cho đến nay vẫn không xua đuổi họ cho khuất nhan Người.

24 Vua A-ram là Kha-da-ên qua đời, và con vua là Ben Ha-đát lên ngôi kế vị vua cha. **25** Vua Giô-át, con vua Giơ-hô-a-khát, lấy lại được những thành mà vua Kha-da-ên trong một cuộc chiến, đã chiếm được của vua Giơ-hô-a-khát, cha vua Giô-át. Những thành này khi đó nằm trong tay vua Ben Ha-đát, con vua Kha-da-ên. Vua Giô-át đã đánh bại vua Ben Ha-đát ba lần và thu hồi được các thành của Ít-ra-en.

14 1 Năm thứ hai triều vua Giô-át, con vua Giơ-hô-a-khát, vua Ít-ra-en, thì con vua Giô-át, vua Giu-đa, là A-mát-gia-hu, lên làm vua. **2** Khi lên ngôi, vua được hai mươi lăm tuổi và trị vì tại Giê-ru-sa-lem hai mươi chín năm. Thân mẫu của vua là bà Giơ-hô-át-đan người Giê-ru-sa-lem. **3** Vua đã điều ngay chính trước mắt ĐỨC CHÚA, tuy không bằng vua Đa-vít, tổ tiên vua. Trong mọi sự, vua đã làm như vua cha là Giô-át. **4** Tuy nhiên, các tế đàn ở nơi cao không bị phá hủy ; dân chúng vẫn còn tế lễ và đốt hương trên các nơi cao đó.

5 Vậy khi đã nắm vững vương quyền trong tay, vua A-mát-gia-hu hạ sát những thuộc hạ đã hạ sát vua cha. **6** Nhưng vua không xử tử con cái những kẻ sát nhân ấy, như đã chép trong sách Luật Mô-sê, chiếu theo lệnh ĐỨC CHÚA truyền rằng : "Cha sẽ không bị xử tử vì con, và con sẽ không bị xử tử vì cha : mỗi người sẽ bị xử tử về tội của mình."

7 Chính vua đã hạ sát mười ngàn quân Ê-đôm tại thung lũng Muối, và trong cuộc chiến vua đã chiếm được thành luỹ Tảng Đá, mà vua đặt tên cho là Gióc-thơ-ên ; tên này vẫn tồn tại đến ngày nay.

8 Khi ấy, vua A-mát-gia sai sứ giả đến vua Giô-át con vua Giơ-hô-a-khát, cháu vua Ít-ra-en là Giê-hu, và nói : "Nào đến đây, ta đọ sức với nhau !" **9** Vua Ít-ra-en là Giô-át mới sai người đến nói với vua A-mát-gia-hu, vua Giu-đa : "Cỏ gai trên núi Li-băng sai người đến nói với cây bá hương Li-băng : 'Xin gả con gái của ngài cho con trai tôi.' Nhưng một con dã thú Li-băng đi qua đã đạp lên cỏ gai. **10** Vì đã đánh bại Ê-đôm, nên ông lên mặt. Ông cứ vênh vang mà ở nhà ! Chứ sao ông lại muốn khiêu chiến, để rồi bị ngã gục cùng với Giu-đa ?"

11 Nhưng vua A-mát-gia-hu không chịu nghe. Bấy giờ, vua Ít-ra-en là Giô-át mới tiến lên ;vua Giô-át và vua Giu-đa là A-mát-gia-hu đọ sức với nhau ở Bết Se-mét thuộc Giu-đa. **12** Giu-đa bị Ít-ra-en đánh bại ;quân Giu-đa chạy trốn, ai về lều nấy. **13** Còn vua Giu-đa là A-mát-gia-hu, con vua Giô-át, cháu vua A-khát-gia-hu, thì bị vua Ít-ra-en là Giô-át bắt ở Bết Se-mét, và điệu về Giê-ru-sa-lem. Vua đập phá tường thành Giê-ru-sa-lem, tạo ra một chỗ hỏng dài hai trăm thước, từ Cửa Ép-ra-im đến Cửa Góc thành. **14** Sau đó, vua lấy tất cả vàng bạc cùng mọi đồ vật có trong Nhà ĐỨC CHÚA và trong các kho của đền vua, bắt các con tin, rồi trở về Sa-ma-ri.

15 Các truyện còn lại của vua Giô-át, những gì vua làm, cũng như chiến công của vua trong cuộc giao chiến với vua Giu-đa là A-mát-gia-hu, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ? **16** Vua Giô-át đã an nghỉ với tổ tiên và được chôn cất ở Sa-ma-ri bên cạnh các vua Ít-ra-en. Con vua là Gia-róp-am lên ngôi kế vị.

17 Vua A-mát-gia-hu, con vua Giô-át, vua Giu-đa, còn sống mười lăm năm nữa sau khi vua Giô-át, con vua Giơ-hô-a-khát, vua Ít-ra-en, qua đời.

18 Các truyện còn lại của vua A-mát-gia-hu đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **19** Người ta âm mưu hại vua ở Giê-ru-sa-lem, nên vua chạy trốn về hướng La-khít, nhưng người ta sai người đuổi theo vua đến tận La-khít và giết vua ở đó. **20**

Người ta cho ngựa chở vua về Giê-ru-sa-lem và chôn cất vua ở đó, bên cạnh tổ tiên vua trong Thành vua Đa-vít. **21** Toàn dân Giu-đa đặt A-dác-gia mới mười sáu tuổi lên ngôi kế vị vua cha là A-mát-gia-hu. **22** Chính vua đã tái thiết Ê-lát và trả lại cho Giu-đa, sau khi vua A-mát-gia-hu an nghỉ bên cạnh tổ tiên.

23 Năm thứ mười lăm triều vua A-mát-gia-hu, con vua Giô-át, vua Giu-đa, con vua Giô-át, vua Ít-ra-en, là Gia-róp-am lên làm vua, và trị vì bốn mươi một năm ở Sa-ma-ri. **24** Vua đã làm sự dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, đã không dứt bỏ mọi tội mà vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo.

25 Chính vua đã tái lập biên giới Ít-ra-en từ Cửa Ải Kha-mát cho đến biển A-ra-va, như lời ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, đã dùng tội trung của Người là ngôn sứ Giô-na, con ông A-mít-tai, quê ở Gát Khê-phe, mà phán. **26** Vì ĐỨC CHÚA đã nhìn thấy cảnh bần cùng của Ít-ra-en phản nghịch ;chẳng có một ai, nô lệ hay tự do, đến cứu giúp Ít-ra-en. **27** ĐỨC CHÚA đã không nói là sẽ xoá tên Ít-ra-en không còn dấu vết trong thiên hạ, nên Người đã cứu họ nhờ tay vua Gia-róp-am, con vua Giô-át.

28 Các truyện còn lại của vua Gia-róp-am và mọi việc vua làm, cũng như chiến công nhờ đó vua đánh chiếm và đem Đa-mát cùng Kha-mát về lại cho Ít-ra-en, những truyện đó đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ? **29** Vua Gia-róp-am đã nằm xuống với tổ tiên là các vua Ít-ra-en. Con vua là Dơ-khác-gia lên ngôi kế vị vua cha.

15 1 Năm thứ hai mươi bảy triều Gia-róp-am, vua Ít-ra-en, con vua A-mát-gia, vua Giu-đa, là A-dác-gia lên làm vua. **2** Ông lên ngôi vua khi được mười sáu tuổi, và trị vì năm mươi hai năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Giơ-khôn-gia-hu, người Giê-ru-sa-lem. **3** Vua đã làm điều ngay chính trước mắt ĐỨC CHÚA, hoàn toàn đúng như vua cha là A-mát-gia-hu đã làm. **4** Tuy nhiên, các tế đàn

ở nơi cao đã không bị phá hủy, dân chúng vẫn còn tế lễ và đốt hương trên các nơi cao đó.

5 ĐỨC CHÚA đánh phạt vua ;vua mắc bệnh phung hủi cho đến ngày qua đời, và sống cô lập trong một căn nhà. Chính ông Giô-tham, con vua, làm đại nội thị thần và cai trị dân trong xứ.

6 Các truyện còn lại của vua A-dác-gia-hu và mọi việc vua làm đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **7** Vua A-dác-gia đã nằm xuống với tổ tiên và được chôn cất bên cạnh tổ tiên trong Thành vua Đa-vít. Con vua là Giô-tham lên ngôi kế vị vua cha.

8 Năm thứ ba mươi tám triều vua A-dác-gia-hu, vua Giu-đa, con vua Gia-róp-am là Dơ-khác-gia lên làm vua Ít-ra-en và trị vì sáu tháng ở Sa-ma-ri. **9** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA như tổ tiên vua. Vua đã không dứt bỏ các tội mà vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo. **10** Ông Sa-lum, con ông Gia-vết, âm mưu hại vua. Ông đã đánh chết vua trước mặt dân, rồi lên ngôi thay vua. **11** Các truyện còn lại của vua Dơ-khác-gia đã được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en. **12** ĐỨC CHÚA đã phán với vua Giê-hu rằng : "Con cháu ngươi sẽ ngự trên ngai cai trị Ít-ra-en cho đến đời thứ bốn" ;lời ấy đã ứng nghiệm.

13 Con ông Gia-vết là Sa-lum lên làm vua năm thứ ba mươi chín triều vua Út-di-gia, vua Giu-đa. Vua trị vì được một tháng ở Sa-ma-ri.

14 Ông Mơ-na-khêm, con ông Ga-đi, đi lên từ Tia-xa và tiến vào Sa-ma-ri. Tại Sa-ma-ri, ông đánh chết vua Sa-lum, con ông Gia-vết, và lên làm vua thay vua ấy.

15 Những truyện còn lại của vua Sa-lum và cuộc âm mưu vua đã chủ xướng, những sự việc ấy đã được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en. **16** Bấy giờ, vua Mơ-na-khêm đánh phạt Táp-pu-ác, mọi người ở trong đó cũng như lãnh thổ của thành bắt đầu từ Tia-xa,

vi người trong thành đã không mở cửa cho vua ;vua đã mổ bụng tất cả phụ nữ có thai.

17 Năm thứ ba mươi chín triều vua A-dác-gia, vua Giu-đa, con ông Ga-đi là Mơ-na-khêm lên làm vua cai trị Ít-ra-en mười năm, ở Sa-ma-ri. **18** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA ;vua không dứt bỏ các tội mà vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo.

Trong thời vua Mơ-na-khêm, **19** vua Át-sua là Pun xâm nhập xứ sở, và vua Mơ-na-khêm nộp cho vua Pun ba mươi ngàn ký bạc để vua này nâng đỡ và củng cố vương quyền vua đang nắm trong tay. **20** Vua Mơ-na-khêm thu bạc ấy của Ít-ra-en, của mọi phú hào, để nộp cho vua Át-sua : mỗi người mười lăm lượng bạc. Vì thế, vua Át-sua đã trở về nước, không ở lại trong xứ.

21 Các truyện còn lại của vua Mơ-na-khêm, và mọi việc vua làm, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ? **22** Vua Mơ-na-khêm đã nằm xuống với tổ tiên. Con vua là Pơ-các-gia lên ngôi kế vị vua cha.

23 Năm thứ năm mươi triều vua A-dác-gia, vua Giu-đa, con vua Mơ-na-khêm là Pơ-các-gia lên làm vua cai trị Ít-ra-en hai năm, ở Sa-ma-ri. **24** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, vua không dứt bỏ những tội mà vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo.

25 Giám mã của vua là ông Pe-các, con ông Rơ-man-gia-hu, âm mưu chống lại vua và hạ sát vua ở Sa-ma-ri, trong tháp chính của đền vua... Có năm mươi người dân Ga-la-át cùng theo ông. Ông giết vua và lên ngôi thay thế.

26 Các truyện còn lại của vua Pơ-các-gia, và mọi việc vua làm, đã được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en.

27 Năm thứ năm mươi hai triều vua A-dác-gia, vua Giu-đa, con ông Rơ-man-gia-hu là Pe-các lên làm vua cai trị Ít-ra-en hai mươi năm, ở Sa-ma-ri. **28** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, vua không dứt bỏ những tội mà vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo.

29 Trong thời gian vua Pe-các, vua Ít-ra-en, vua Át-sua là Tích-lát Pi-le-xe đến xâm chiếm I-giôn, A-vên Bết Ma-a-kha, Gia-nô-ác, Ke-đét, Kha-xo, miền Ga-la-át và Ga-li-lê, toàn xứ Náp-ta-li, rồi đày dân sang Át-sua. **30** Ông Hô-sê, con ông Ê-la, âm mưu chống lại vua Pe-các, con ông Rơ-man-gia-hu, đánh chết vua và lên ngôi thay thế, vào năm thứ hai mươi triều vua Giô-tham, con vua Út-di-gia.

31 Các truyện còn lại của vua Pe-các, và mọi việc vua làm, đã được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en.

32 Năm thứ hai triều Pe-các, vua Ít-ra-en, con ông Rơ-man-gia-hu, thì con vua Út-di-gia-hu, vua Giu-đa, là Giô-tham lên làm vua. **33** Ông lên ngôi vua khi được hai mươi lăm tuổi, và trị vì mười sáu năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Giơ-ru-sa, con gái ông Xa-đốc. **34** Vua đã làm điều ngay chính trước mắt ĐỨC CHÚA, đúng như vua cha là Út-di-gia-hu đã làm. **35** Tuy nhiên, các tế đàn ở nơi cao không bị phá hủy; dân chúng vẫn còn tế lễ và đốt hương trên các nơi cao đó.

Chính vua đã xây Cửa Trên của Nhà ĐỨC CHÚA.

36 Các truyện còn lại của vua Giô-tham, những việc vua làm, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao? **37** Vào thời ấy, ĐỨC CHÚA bắt đầu sai vua A-ram là Rơ-xin và vua Pe-các, con ông Rơ-man-gia-hu, đến đánh Giu-đa. **38** Vua Giô-tham đã an nghỉ với tổ tiên và được chôn cất bên cạnh tổ tiên trong Thành Đa-vít, tổ phụ vua. Con vua là A-khát lên ngôi kế vị.

16 1 Năm thứ mười bảy triều vua Pe-các, con ông Rơ-man-gia-hu, con vua Giô-tham, vua Giu-đa, là A-khát, lên làm vua. **2** A-khát lên ngôi vua khi được hai mươi tuổi, và trị vì mười sáu năm ở Giê-ru-sa-lem. Vua đã không làm điều ngay chính trước mắt ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của vua, như vua Đa-vít, tổ phụ vua. **3** Vua đã đi theo đường lối các vua Ít-ra-en, và thậm chí còn làm lễ thiêu con trai mình, theo các thói ghê tởm của các dân mà ĐỨC CHÚA đã trục xuất cho khuất mắt con cái Ít-ra-en. **4** Vua đã tế lễ và đốt hương trên các nơi cao, trên các ngọn đồi và dưới mọi cây xanh.

5 Bảy giờ, vua A-ram là Rơ-xin, và vua Ít-ra-en là Pe-các, con ông Rơ-man-gia-hu, lên đánh Giê-ru-sa-lem. Họ vây hãm vua A-khát, nhưng không đánh thắng được.

6 Thuở ấy, vua A-ram là Rơ-xin đem Ê-lát về lại cho A-ram. Vua đuổi người Giu-đa khỏi Ê-lát. Người A-ram lại vào Ê-lát và tiếp tục ở đó cho đến ngày nay. **7** Vua A-khát sai sứ giả đến nói với vua Át-sua là Tích-lát Pi-le-xe: "Tôi là tôi tớ, là con cái của ngài. Xin ngài lên cứu tôi khỏi tay vua A-ram và vua Ít-ra-en, họ nổi lên chống tôi."

8 Vua A-khát lấy bạc vàng có trong Nhà ĐỨC CHÚA và trong kho đền vua mà gửi tặng vua Át-sua. **9** Vua Át-sua nhận lời, tiến lên đánh Đa-mát và chiếm được thành đó. Vua đày dân đến thành Kia và giết vua Rơ-xin.

10 Vua A-khát đi Đa-mát gặp vua Át-sua là Tích-lát Pi-le-xe. Khi nhìn thấy bàn thờ ở Đa-mát, vua A-khát gửi cho tư tế U-ri-gia họa đồ kiểu mẫu của bàn thờ, và mọi chi tiết chỉ dẫn cách làm. **11** Tư tế U-ri-gia xây bàn thờ: tất cả những chỉ thị vua A-khát gửi về từ Đa-mát, tư tế U-ri-gia đều thi hành đúng như thế, trong khi chờ vua A-khát từ Đa-mát về. **12** Khi từ Đa-mát về, vua nhìn thấy bàn thờ, lại gần, rồi tiến lên. **13** Vua cho đốt của lễ toàn thiêu, lễ phẩm, tưới rượu tế và lấy máu những con vật của hy lễ kỳ an rảy lên bàn thờ. **14** Còn bàn thờ bằng đồng ở trước nhan ĐỨC CHÚA, ở giữa bàn thờ mới và Nhà ĐỨC CHÚA, vua dời đi khỏi phía trước Nhà ĐỨC CHÚA, và đặt bên cạnh bàn thờ mới, ở phía bắc. **15** Rồi vua A-khát truyền lệnh cho tư tế U-ri-gia rằng: "Trên bàn thờ lớn, ông sẽ cho đốt của lễ toàn thiêu ban sáng và lễ phẩm ban chiều, lễ toàn thiêu, lễ phẩm của vua, lễ

toàn thiêu, lễ phẩm và các lễ tưới rượu của toàn dân trong xứ. Ông sẽ rảy trên bàn thờ tất cả máu của các lễ toàn thiêu và của các hy lễ. Còn bàn thờ bằng đồng thì ta sẽ tính sau." **16** Tư tế U-ri-gia đã thi hành đúng mệnh lệnh vua A-khát.

17 Vua A-khát bẻ gãy các đòn ngang và các giàn : vua cắt các bồn nước đặt ở trên đi. Bể nước bằng đồng kê trên những con bò, thì vua hạ xuống mà đặt trên một nền đá. **18** Để được lòng vua Át-sua, vua thay đổi vị trí trong Nhà ĐỨC CHÚA : hành lang ngày sa-bát xây trong Nhà ĐỨC CHÚA, và lối vào của vua nằm ở bên ngoài.

19 Các truyện còn lại của vua A-khát, những việc vua làm, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **20** Vua A-khát đã an nghỉ với tổ tiên và được chôn cất bên cạnh tổ tiên trong Thành Đa-vít. Con vua là Khít-ki-gia-hu lên ngôi kế vị.

17 1 Năm thứ mười hai triều A-khát, vua Giu-đa, con ông Ê-la là Hô-sê lên làm vua cai trị Ít-ra-en chín năm, ở Sa-ma-ri. **2** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, tuy không bằng các vua Ít-ra-en trước. **3** Vua Át-sua là San-ma-ne-xe tiến lên đánh vua. Vua Hô-sê đã phải làm tôi và triều cống vua ấy. **4** Nhưng vua Át-sua khám phá ra là vua Hô-sê âm mưu phản loạn : vua đã sai sứ giả đến với vua Ai-cập là Xô, và không còn triều cống vua Át-sua như hằng năm trước đây. Vua Át-sua cho bắt vua Hô-sê, xiềng lại và bỏ tù.

5 Vua Át-sua tiến đánh cả xứ, đến Sa-ma-ri và vây hãm thành này ba năm. **6** Năm thứ chín triều vua Hô-sê, vua Át-sua chiếm được Sa-ma-ri và đày Ít-ra-en sang Át-sua. Vua cho họ định cư ở Khor-lác, và ở ven sông Kha-vo thuộc vùng Gô-dan, và trong các thành xứ Mê-đi.

7 Sự việc đó xảy ra, vì con cái Ít-ra-en đã đắc tội với ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của họ, là Đấng đã đem họ lên từ đất Ai-cập, đã giải thoát họ khỏi tay Pha-ra-ô, vua Ai-cập, và vì họ đã kính sợ các thần khác. **8** Họ theo những

thói tục của các dân ĐỨC CHÚA đã trục xuất cho khuất mắt con cái Ít-ra-en và những thói tục các vua Ít-ra-en đã tạo ra. **9** Con cái Ít-ra-en đã thốt những lời bất xứng phạm đến ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của họ ; họ xây cho mình các tế đàn ở nơi cao trong mọi thành của họ, từ tháp canh cho đến thành trì kiên cố. **10** Họ đã dựng các trụ đá và cột thờ trên mọi đồi cao và dưới mọi cây xanh.

11 Ở đó, trên mọi tế đàn ở nơi cao, họ đã đốt hương như các dân ĐỨC CHÚA đã dạy cho khuất mặt họ, và họ đã làm những việc xấu xa để trêu giận Người. **12** Họ phụng thờ những ngẫu tượng, mặc dù ĐỨC CHÚA đã phán với họ : "Các ngươi sẽ không được làm điều đó."

13 Nhưng ĐỨC CHÚA đã dùng tất cả các ngôn sứ và các thầy chiêm mà cảnh cáo Ít-ra-en và Giu-đa : "Hãy trở lại, bỏ con đường tà của các ngươi, hãy tuân giữ các mệnh lệnh và quy tắc của Ta, đúng theo Lề Luật Ta đã truyền cho cha ông các ngươi, và Ta đã chuyển đến các ngươi nhờ các ngôn sứ tôi trung của Ta." **14** Nhưng họ đã không nghe lời, họ cứng đầu cứng cổ như cha ông họ, những người không tin vào ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của họ. **15** Họ đã khinh dễ những quy luật của Người, cũng như giao ước Người đã lập với cha ông họ và những chỉ thị Người đã truyền cho họ. Họ đã đi theo thần hư ảo, và chính họ cũng trở nên hư ảo, theo các dân ngoại ở chung quanh họ, mặc dầu ĐỨC CHÚA đã truyền cho họ không được làm như các dân đó. **16** Họ đã bỏ tất cả các mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của họ, và họ đã đúc cho mình tượng hai con bê ; họ đã dựng cột thờ, sụp xuống lạy toàn thể thiên binh và phụng thờ Ba-an. **17** Họ đã làm lễ thiêu con trai con gái họ ; họ làm nghề bói toán, nghề phù thủy, và họ bán mình để làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, để trêu giận Người. **18** ĐỨC CHÚA nổi cơn thịnh nộ với Ít-ra-en và đày Ít-ra-en cho khuất nhan Người. Chỉ còn lại chi tộc Giu-đa.

19 Cả Giu-đa nữa cũng không tuân giữ các mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của mình, và theo những thói tục Ít-ra-en đã tạo ra. **20** Vì thế, ĐỨC CHÚA đã từ bỏ toàn thể dòng giống Ít-ra-en ; Người đã hành hạ và nộp họ vào tay quân cướp cho đến khi xua đuổi họ cho

khuất nhan Người. **21** Người đã tách Ít-ra-en khỏi nhà Đa-vít và họ đã tôn con ông Nơ-vát là Gia-róp-am làm vua. Vua Gia-róp-am đã thúc đẩy Ít-ra-en rời bỏ ĐỨC CHÚA và làm cho họ phạm một tội lớn. **22** Con cái Ít-ra-en đã bắt chước vua mà phạm mọi tội vua đã phạm, họ không dứt bỏ các tội đó, **23** đến nỗi ĐỨC CHÚA đẩy Ít-ra-en đi cho khuất nhan Người, như Người đã dùng mọi ngôn sứ, tôi trung của Người, mà phán. Ít-ra-en đã bị đày biệt xứ sang Át-sua cho đến ngày nay.

24 Vua Át-sua đã đưa người từ Ba-by-lon, Cu-tha, A-va, Kha-mát và Xơ-phác-va-gim đến định cư ở các thành xứ Sa-ma-ri, thế vào chỗ con cái Ít-ra-en. Họ chiếm Sa-ma-ri và ở trong các thành của xứ này.

25 Ban đầu, khi mới định cư ở đó, họ không kính sợ ĐỨC CHÚA, nên Người đã sai sứ tử đến phá phách họ và giết hại nhiều người. **26** Họ nói với vua Át-sua : "Các dân mà vua đã cho đi đày, và định cư ở thành xứ Sa-ma-ri, không biết cách tôn thờ vị thần của xứ. Vì thế, vị thần đó đã sai sứ tử đến phá phách và giết chết họ, bởi họ không biết cách tôn thờ vị thần của xứ." **27** Vua Át-sua mới truyền lệnh sau đây : "Hãy đưa một trong những tư tế mà ta đã cho đi đày, trở lại đó ; tư tế ấy phải đến định cư ở đó và dạy họ biết cách tôn thờ vị thần của xứ." **28** Bấy giờ, một trong những tư tế Sa-ma-ri, đã bị đi đày, tới định cư ở Bết Ên và dạy họ biết cách kính sợ ĐỨC CHÚA.

29 Nhưng mỗi dân lại tạc tượng thần của mình và đặt trong các miếu ở nơi cao mà người Sa-ma-ri đã xây ; họ đã làm như vậy trong thành họ ở. **30** Người Ba-by-lon tạc tượng thần Xúc-cốt Bơ-nốt, người Cu-tha tạc tượng thần Néc-gan, người Kha-mát tạc tượng thần A-si-ma, **31** Người A-va tạc tượng thần Níp-khát và Tác-tác ; còn người Xơ-phác-va-gim thì làm lễ thiêu con trai của họ để kính Át-ram-me-léc và A-nam-me-léc, các thần của dân Xơ-phác-va-gim. **32** Họ cũng kính sợ ĐỨC CHÚA, và chọn những người cùng nhóm làm tư tế phục vụ tại các tế đàn ở nơi cao và tế lễ cho họ trong các miếu ở nơi cao. **33** Họ kính sợ ĐỨC CHÚA nhưng cũng phụng thờ các thần của họ, theo cách tôn thờ của các dân mà họ

đã rời bỏ khi bị đi đày. **34** Cho đến ngày nay họ vẫn theo cách tôn thờ xưa kia của họ.

Người Ít-ra-en đã không kính sợ ĐỨC CHÚA, cũng không hành động theo những quy tắc, những quyết định, Lề Luật và mệnh lệnh ĐỨC CHÚA đã truyền cho con cái ông Gia-cóp, người cũng được gọi tên là Ít-ra-en. **35** ĐỨC CHÚA đã lập giao ước với họ và truyền lệnh cho họ : "Các người không được kính sợ các thần khác và không được sụp xuống lạy chúng ; các người không được phụng thờ và tế lễ chúng. **36** Nhưng chính ĐỨC CHÚA, Đấng đã dùng sức mạnh lớn lao và cánh tay uy quyền đưa các người lên từ Ai-cập, chính Người là Đấng các người phải kính sợ, phải sụp xuống lạy và phải tế lễ. **37** Những quy luật, những quyết định, Lề Luật và mệnh lệnh Người đã truyền ghi chép cho các người, các người phải tuân giữ, phải thi hành mọi ngày. Các người không được kính sợ các thần khác. **38** Giao Ước Ta đã lập với các người, các người không được quên ; và các người không được kính sợ các thần khác. **39** Nhưng chính ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa các người, là Đấng các người phải kính sợ. Người sẽ giải thoát các người khỏi tay mọi địch thù của các người." **40** Người Sa-ma-ri đã không nghe lời, họ cứ theo cách tôn thờ xưa kia của họ.

41 Như thế, các dân ấy đã kính sợ ĐỨC CHÚA, nhưng cũng phụng thờ các ngẫu tượng của họ ; con cái cháu chắt họ cũng làm như cha ông họ cho đến ngày nay.

18 1 Năm thứ ba triều vua Hô-sê, con ông Ê-la, vua Ít-ra-en, con vua A-khát, vua Giu-đa, là Khít-ki-gia lên làm vua. **2** Khi lên ngôi, vua được hai mươi lăm tuổi và trị vì hai mươi chín năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là A-vi, con gái ông Dơ-khác-gia. **3** Vua đã làm điều ngay chính trước mắt ĐỨC CHÚA, đúng như vua Đa-vít, tổ phụ vua đã làm. **4** Chính vua đã dẹp các tế đàn ở nơi cao, đập bể các trụ đá, bở các cột thờ và đập tan con rắn đồng ông Mô-sê đã làm, vì cho đến thời đó, con cái Ít-ra-en vẫn đốt hương kính nó ; người ta gọi nó là Nơ-khút-tan.

5 Vua đã đặt niềm tin tưởng vào ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en. Sau vua, chẳng có vua Giu-đa nào được như thế, cũng như trước vua chẳng có ai được như vậy. **6** Vua gắn bó với ĐỨC CHÚA, không bỏ Người ;vua tuân giữ các mệnh lệnh ĐỨC CHÚA đã truyền cho ông Mô-sê. **7** Vì thế, ĐỨC CHÚA đã ở với vua ;vua tra tay làm việc gì thì cũng thành công. Vua nổi lên chống lại vua Át-sua và không còn chịu phục tùng vua ấy nữa. **8** Chính vua đã đánh đuổi quân Phi-li-tinh cho đến Ga-da và ranh giới của thành ấy, từ tháp canh cho đến thành trì kiên cố.

9 Năm thứ tư triều vua Khít-ki-gia, tức là năm thứ bảy triều vua Hô-sê, con ông Ê-la, vua Ít-ra-en, vua Át-sua là San-ma-ne-xe tiến lên đánh và vây thành Sa-ma-ri. **10** Sau ba năm, người ta chiếm được thành. Sa-ma-ri thất thủ vào năm thứ sáu triều vua Khít-ki-gia, tức là năm thứ chín triều vua Hô-sê, vua Ít-ra-en. **11** Vua Át-sua đày Ít-ra-en sang Át-sua và cho lập cư tại Khơ-lác, và ở ven sông Kha-vo thuộc vùng Gô-dan, và trong các thành xứ Mê-đi, **12** vì họ đã không nghe lời ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của họ, và đã vi phạm giao ước của Người ;tất cả những gì ông Mô-sê, tôi trung của ĐỨC CHÚA, đã truyền, họ đều không nghe theo và thi hành.

13 Năm thứ mười bốn triều vua Khít-ki-gia, vua Át-sua là Xan-khê-ríp tiến lên đánh mọi thành kiên cố của Giu-đa và đã chiếm được. **14** Vua Giu-đa là Khít-ki-gia mới sai người đến nói với vua Át-sua ở La-khít : "Tôi có tội, xin ngài lui binh cho, ngài bắt nộp gì, tôi cũng chịu." Vua Át-sua bắt vua Khít-ki-gia phải nộp chín ngàn ký bạc và chín trăm ký vàng. **15** Vua Khít-ki-gia nộp tất cả số bạc có trong Nhà ĐỨC CHÚA và trong kho đền vua. **16** Chính vào thời đó, vua Khít-ki-gia đập gãy các cánh cửa của đền thờ ĐỨC CHÚA, cũng như các khung cửa mà ..., vua Giu-đa, đã bọc bằng kim khí, lấy nộp cho vua Át-sua.

17 Từ La-khít, vua Át-sua sai tướng tổng tư lệnh, quan thái giám và quan chánh chước tửu, cùng với một đạo binh hùng hậu, đến gặp vua Khít-ki-gia ở Giê-ru-sa-lem. Họ tiến lên và đến Giê-ru-sa-lem. Họ đứng gần kênh

dẫn nước của hồ trên, phía đường dẫn tới cánh đồng Thọ Nện Dạ. **18** Họ cho mời vua đến. Ra đón tiếp họ có ông En-gia-kim, con ông Khin-ki-gia-hu, đại nội thị thần, cũng như viên ký lục Sép-na và viên quản lý văn khố Giô-ác, con ông A-xáp. **19** Viên chánh chước tửu bảo họ : "Hãy nói với vua Khít-ki-gia : đại đế là vua Át-sua phán thế này : 'Dựa vào niềm tin nào mà ông tin tưởng như thế ? **20** Ông tưởng rằng trong cuộc chiến, lời nói suông ngoài miệng thay thế được cho mưu kế và sức mạnh sao ? Giờ đây, ông tin tưởng vào ai mà dám nổi loạn chống ta ? **21** Hoá ra ông tin tưởng vào cây gậy sậy đập nát là Ai-cập ;nó sẽ đâm thủng bàn tay kẻ vịn vào nó ! Pha-ra-ô vua Ai-cập là vậy đó, đối với mọi kẻ tin tưởng vào ông ta.' **22** Có thể ông sẽ nói với tôi : 'Chúng tôi tin tưởng vào ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa chúng tôi. Thế chẳng phải Khít-ki-gia đã dẹp các nơi cao và các bàn thờ của Người đó sao ? Ông ta đã chẳng nói với Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rằng : Các ngươi sẽ sụp lạy trước bàn thờ này ở Giê-ru-sa-lem ?' **23** Bây giờ ông hãy đánh cuộc với vua Át-sua chúa thượng tôi : Tôi cho ông hai ngàn con ngựa nếu ông tìm được người cưỡi. **24** Liệu ông có thể đẩy lui được một người thuộc hạng dở nhất trong nhóm bộ hạ của chúa thượng tôi không ? Thế mà ông lại cậy vào Ai-cập để có xe, có ngựa ! **25** Bây giờ có phải ngoài ý muốn của ĐỨC CHÚA mà ta đã tiến đánh để tàn phá nơi này không ? Chính ĐỨC CHÚA đã phán với ta : 'Hãy tiến đánh và tàn phá xứ này !'"

26 Ông En-gia-kim, con ông Khin-ki-gia-hu, ông Sép-na và ông Giô-ác nói với viên chánh chước tửu : "Xin ngài dùng tiếng A-ram mà nói vì các tôi tớ ngài đây hiểu được. Ngài đừng nói tiếng Giu-đa với chúng tôi, kéo dân ở trên tường thành nghe được." **27** Viên chánh chước tửu nói : "Chẳng lẽ Chúa thượng tôi sai tôi đến nói những lời như thế với chúa thượng của ông hay với ông sao ? Chẳng phải là để nói với những người đang ngồi trên tường thành kia, đang phải ăn phân và uống nước tiểu của mình, cùng với các ông sao ?"

28 Bây giờ, viên chánh chước tửu đứng thẳng và hô lớn bằng tiếng Giu-đa rằng : "Hãy nghe lời đại đế, vua Át-sua : **29** Đức vua phán thế này : Đừng để Khít-ki-gia lừa

dối các người, vì ông ta không thể nào giải thoát các người khỏi tay ta được. **30** Cũng đừng để Khít-ki-gia dụ dỗ các người tin tưởng vào ĐỨC CHÚA khi ông ta nói : Chắc chắn ĐỨC CHÚA sẽ giải thoát chúng ta, và thành này sẽ không bị nộp vào tay vua Át-sua. **31** Đừng nghe lời Khít-ki-gia, vì vua Át-sua phán thế này : Hãy làm hoà với ta và ra đây ;ai nấy trong các người vẫn được ăn hoa trái trong vườn nho, vườn vả của mình, vẫn được uống nước bể nhà mình, **32** cho tới khi ta đến đem các người tới một xứ giống như xứ các người, một xứ có lúa mì và rượu, xứ có bánh, có vườn nho và vườn ô-liu, xứ có dầu tươi và mật ong ;như vậy, các người sẽ được sống và khỏi phải chết. Đừng nghe lời Khít-ki-gia, vì ông ta phỉnh gạt các người khi nói : ĐỨC CHÚA sẽ giải thoát chúng ta. **33** Hỏi rằng trong các thần của chư dân, đã có vị nào thực sự giải thoát xứ mình khỏi tay vua Át-sua chưa ? **34** Các thần của Kha-mát và Ác-pát ở đâu ? Các thần của Xơ-phác-va-gim, của Hê-na và I-va ở đâu ? Họ có giải thoát được Sa-ma-ri khỏi tay ta chăng ? **35** Trong tất cả các thần của các xứ, hỏi đã có thần nào cứu được xứ của họ thoát khỏi tay ta chưa ? Vậy ĐỨC CHÚA cứu nổi Giê-ru-sa-lem khỏi tay ta sao ?"

36 Dân làm thính, không đáp một lời ;vì vua đã ra lệnh : "Các người đừng đáp lại hần !" **37** Ông En-gia-kim, đại nội thị thần, con ông Khin-ki-gia vào yết kiến vua Khít-ki-gia-hu cùng với ông Sép-na, ký lục, và ông Giô-ác, quản lý văn khố, con ông A-xáp. Họ xé áo mình ra, kể lại cho vua nghe những lời viên chánh chước tửu đã nói.

19 1 Nghe thế, vua Khít-ki-gia liền xé áo mình ra, khoác áo vải thô, vào Nhà ĐỨC CHÚA. **2** Vua sai ông En-gia-kim, đại nội thị thần, ông Sép-na, ký lục, và các kỳ mục trong hàng tư tế, tất cả đều khoác áo vải thô, đến gặp ngôn sứ I-sai-a, con ông A-mốc. **3** Họ thưa : "Vua Khít-ki-gia phán thế này : Hôm nay là một ngày khốn quẫn, ngày trừng phạt, ngày ô nhục. Vì đã đến lúc con lọt lòng, mà mẹ lại không có sức sinh ! **4** Ước chi ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ông nghe thấy tất cả những lời của viên chánh chước tửu là người đã được vua Át-sua, chúa thượng hần, sai đến thóa mạ Thiên Chúa hằng sống

;ước gì ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ông, trừng phạt vì những lời Người đã nghe thấy. Xin ông dâng lời cầu nguyện cho số sót còn lại."

5 Khi các thuộc hạ của vua Khít-ki-gia đến gặp ông I-sai-a, **6** ông I-sai-a bảo họ : "Các vị sẽ thưa với chúa thượng của các vị như sau : ĐỨC CHÚA phán thế này : 'Đừng sợ những lời người đã nghe, những lời mà các tên hầu của vua Át-sua đã xúc phạm đến Ta. **7** Nay Ta sẽ đặt nơi nó một thần khí ;khiến nó vừa nghe một tin đồn, liền rút lui về nước. Ta sẽ làm cho nó bị gươm đâm gục ngã ngay tại xứ sở nó.'"

8 Viên chánh chước tửu trở về gặp lúc vua Át-sua đang giao chiến với Líp-na. Quả thật, ông nghe biết vua đã rời La-khít, **9** vì vua nhận được tin nói về vua Cút là Tia-ha-ca : "Kìa vua ấy đã ra quân để giao chiến với ngài."Vua Xan-khê-ríp lại sai sứ giả đến với vua Khít-ki-gia, vua bảo họ : **10** "Các người sẽ nói với Khít-ki-gia, vua Giu-đa, thế này : Đừng để Thiên Chúa của ông là Đấng ông tin tưởng, lừa dối ông rằng : Giê-ru-sa-lem sẽ không bị nộp vào tay vua Át-sua. **11** Nay, ông thừa biết các vua Át-sua đã xử thế nào với tất cả các nước : Các vị ấy đã tru hiến chúng ;còn ông, ông thoát sao được ? **12** Thế các thần của chư dân mà cha ông ta đã tiêu diệt, tức là các dân Gô-dan, Kha-ran, Re-xép, và con cái ông E-đen ở Tơ-la-xa, có giải thoát được các dân ấy không ? **13** Các vua của Kha-mát, của Ác-pát, của La-ia, Xơ-phác-va-gim, Hê-na, I-va đâu cả rồi ?"

14 Vua Khít-ki-gia cầm lấy thư từ tay các sứ giả trao cho mà đọc, rồi lên Nhà ĐỨC CHÚA, mở thư ra trước nhan ĐỨC CHÚA. **15** Vua cầu nguyện trước nhan ĐỨC CHÚA rằng : "Lạy ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa Ít-ra-en, Đấng ngự trên các Kê-ru-bim, chính Ngài, và chỉ mình Ngài mới là Thiên Chúa thống trị mọi vương quốc trần gian. Chính Ngài đã làm nên trời đất. **16** Lạy ĐỨC CHÚA, xin lắng tai nghe, lạy ĐỨC CHÚA, xin đưa mắt nhìn. Xin nghe rõ những lời Xan-khê-ríp là kẻ đã sai người đến thóa mạ Thiên Chúa hằng sống. **17** Quả thật, lạy ĐỨC CHÚA, các vua Át-sua đã tàn phá các dân và xứ sở của họ, **18** quăng các tượng thần của họ vào lửa,

vì chúng không phải là thần, mà chỉ là tác phẩm bằng gỗ đá do tay người phàm làm ra, cho nên các vua ấy đã phá huỷ được. **19** Nhưng giờ đây, lạy ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa chúng con, xin đoái thương cứu chúng con khỏi tay vua ấy, để mọi vương quốc trần gian nhận biết rằng chính Ngài, và chỉ một mình Ngài mới là Thiên Chúa, lạy ĐỨC CHÚA !"

20 Ông I-sai-a con ông A-mốc, sai người đến tâu vua Khít-ki-gia rằng : "ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa Ít-ra-en, phán thế này : Ta đã nghe lời người cầu nguyện về vua Xan-khê-ríp, vua Át-sua. **21** Đây lời ĐỨC CHÚA kết tội nó :

Trình nữ, cô gái Xi-on khinh dể, nhạo báng người ;

sau lưng người, cô gái Giê-ru-sa-lem lắc đầu !
22 Người đã thoá mạ, lảng nhục ai, đã lớn tiếng, vênh mặt khinh khi ai, nếu không phải là chính Đấng Thánh của Ít-ra-en !

23 Người đã dùng sứ giả mà phỉ báng Chúa Thượng, và người nói rằng : 'Vớì vô vàn chiến xa, ta trèo lên đỉnh núi,

lên những ngọn cao chót vót của Li-băng. Ta đốn những cây bá hương cao vút, những ngọn tùng bách đẹp tuyệt. Ta vào tận sào huyết cuối cùng, tới rừng cây thăm thẳm.

24 Chính ta đã đào giếng, đã uống nước của ngoại bang ; ta đã làm cạn khô mọi sông ngòi Ai-cập dưới đôi bàn chân ta.'

25 Phải chăng người không hề nghe biết Ta đã làm những điều ấy từ lâu ? Những điều Ta dự tính từ những ngày xa xưa, giờ đây Ta thực hiện : là phá tan những thành trì kiên cố, khiến chúng trở nên đồng đá vụn hoang tàn.

26 Cư dân của chúng đành bó tay và thẹn thùng khiếp đảm.

Khác nào cỏ đồng nội, tựa đám cỏ xanh tươi, đám cỏ mọc mái nhà, hoặc như cây lúa héo chưa kịp vươn lên cao.

27 Khi người ngồi, người đứng, lúc người ra, lúc người vào,

Ta đều biết rõ cả ; ngay lúc người nổi giận với Ta, Ta cũng biết.

28 Bởi vì người nổi giận với Ta, và những lời ngạo mạn đã thấu tận tai Ta, nên Ta sẽ xô vòng vào mũi, tra hàm thiếc vào môi người.

Trên chính con đường người đã tới, Ta sẽ bắt người phải lui về.

29 Đây sẽ là dấu hiệu cho người :

Năm nay ăn lúa chết ; năm tới có lúa trổ ; đến năm thứ ba, hãy gieo, hãy gặt, hãy trồng nho mà ăn trái.

30 Trong nhà Giu-đa, những gì đã thoát chết, những gì còn sót lại, sẽ cứ tiếp tục đâm rễ sâu và trên cao trổ sinh hoa trái.

31 Vì từ Giê-ru-sa-lem, sẽ nảy sinh số còn sót lại, và từ núi Xi-on, sẽ xuất hiện những người thoát chết.

Vì yêu thương cuồng nhiệt, ĐỨC CHÚA sẽ thực hiện điều đó.

32 Về vua Át-sua ĐỨC CHÚA phán như sau : Nó sẽ không vào được thành này, không bắn được mũi tên tới đó, không núp sau thuẫn mà xông lên, cũng chẳng đắp ụ để công phá.

33 Nó sẽ phải quay về, theo chính con đường nó đã đến,

chứ thành này thì nó không vào được. Sấm ngôn của ĐỨC CHÚA.

34 Vì Ta và vì Đa-vít, tôi tớ của Ta chính Ta sẽ che chở và sẽ cứu thành này."

35 Chính đêm ấy, thiên sứ của ĐỨC CHÚA ra đánh chết một trăm tám mươi lăm ngàn người trong trại quân Át-sua. Ban sáng, khi người ta thức dậy, thì kia, toàn là thân ma xác chết.

36 Vua Át-sua là Xan-khê-ríp nhỏ trại và lên đường. Ông rút về Ni-ni-vê và ở lại đó. **37** Nhưng rồi, khi ông đang sụp xuống lạy thần Nít-rốc của ông trong đền thờ, thì các con ông là Át-ram-me-léc và Sa-re-xe dùng gươm đâm ông chết, rồi trốn sang xứ A-ra-rát. Con vua là Ê-xa-khát-đôn lên ngôi kế vị.

20 1 Trong những ngày ấy, vua Khít-ki-gia lâm bệnh nguy tử. Ngôn sứ I-sai-a, con ông A-mốc, đến gặp vua và nói : "ĐỨC CHÚA phán thế này : Hãy lo thu xếp việc nhà, vì người chết chứ không sống nổi đâu." **2** Vua quay mặt vào tường, và cầu nguyện với ĐỨC CHÚA như sau : **3** "Ôi, lạy ĐỨC CHÚA, xin Ngài nhớ cho, con đã trung tín và thành tâm bước đi trước nhan Ngài, đã thi hành điều đẹp mắt Ngài." Rồi vua Khít-ki-gia khóc, khóc thật to.

4 Ông I-sai-a chưa ra đến sân giữa, thì lời ĐỨC CHÚA phán với ông : **5** "Hãy quay lại nói với Khít-ki-gia, thủ lãnh dân Ta : ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Đa-vít, tổ tiên người, phán thế này : Ta đã nghe lời người cầu nguyện, Ta đã thấy nước mắt của người. Nay Ta chữa lành người, ba ngày nữa, người sẽ lên Nhà ĐỨC CHÚA. **6** Ta sẽ cho người sống thêm mười lăm năm nữa. Ta sẽ giải thoát người cùng với thành này khỏi tay vua Át-sua, và sẽ che chở thành này, vì Ta và vì Đa-vít, tôi tớ của Ta."

7 Ông I-sai-a nói : "Hãy lấy một cái bánh vữa." Người ta đi lấy, đặt trên ung nhọt và vua sống được.

8 Vua Khít-ki-gia nói với ông I-sai-a : "Tôi dựa vào dấu hiệu nào để biết ĐỨC CHÚA sẽ chữa lành tôi, và ba ngày nữa tôi sẽ lên Nhà ĐỨC CHÚA ?" **9** Ông I-sai-a trả lời : "Đây là dấu ĐỨC CHÚA ban cho ngài, chứng tỏ ĐỨC CHÚA sẽ thực hiện điều Người đã phán : Vua muốn bóng tiến mười độ hay lùi mười độ ?" **10** Vua Khít-ki-gia nói : "Bóng ngã thêm mười độ : điều đó quá dễ ! Không ! Xin cho bóng lùi mười độ !" **11** Ngôn sứ I-sai-a cầu khẩn ĐỨC CHÚA, và Người cho bóng lùi lại mười

độ, so với bóng đã ngã trên bậc thang mà vua A-khát đã xây.

12 Khi ấy, vua Ba-by-lon là Mơ-rô-đác Ba-la-đan, con ông Ba-la-đan, sai người đem thư và quà tặng cho vua Khít-ki-gia, vì nghe tin vua bị bệnh. **13** Sau khi nghe các sứ giả, vua Khít-ki-gia cho họ xem mọi kho tàng của vua, vàng bạc, hương liệu, dầu quý, kho vũ khí và tất cả những gì có trong các nơi dự trữ của vua, không có gì trong cung điện và trong toàn lãnh thổ mà vua Khít-ki-gia không cho họ xem.

14 Ngôn sứ I-sai-a vào gặp vua Khít-ki-gia và nói : "Những người ấy đã nói gì với vua, và họ từ đâu tới ?" Vua Khít-ki-gia đáp : "Họ từ một xứ xa xôi, mãi tận Ba-by-lon đến đây." **15** Ông hỏi : "Họ thấy gì trong cung điện của ngài ?" Vua đáp : "Trong cung điện của tôi có gì, họ thấy hết cả. Không có gì trong các kho dự trữ mà tôi không cho họ xem."

16 Bấy giờ, ông I-sai-a nói với vua Khít-ki-gia : "Xin vua nghe lời của ĐỨC CHÚA : **17** Nay, sẽ đến những ngày mọi sự trong cung điện người, tất cả những gì xưa nay tổ tiên người đã tích trữ đều bị đem đi Ba-by-lon, không còn lại một thứ gì, ĐỨC CHÚA phán. **18** Một số con cái người, xuất thân từ người, do chính người sinh ra, sẽ bị bắt đi làm thái giám trong hoàng cung của vua Ba-by-lon." **19** Vua Khít-ki-gia nói với ông I-sai-a : "Lời ĐỨC CHÚA ông vừa truyền lại quả là tốt." Vua tự nhủ : "Sao lại không ? Miễn là có hoà bình và an ninh trong đời ta."

20 Những truyện còn lại của vua Khít-ki-gia, mọi chiến công của vua, cũng như việc xây hồ và kênh dẫn nước vào thành, những điều ấy đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **21** Vua Khít-ki-gia đã an nghỉ với tổ tiên. Con vua là Mơ-na-se, lên ngôi kế vị.

21 1 Mơ-na-se lên ngôi vua khi được mười hai tuổi, và trị vì năm mười lăm năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Khép-xi Va. **2** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA,

theo những thói ghê tởm của các dân mà ĐỨC CHÚA đã trục xuất cho khuất mắt con cái Ít-ra-en. **3** Vua xây lại những nơi cao mà vua cha là Khít-ki-gia đã phá huỷ ;vua lập các tế đàn kính Ba-an, dựng một cột thờ như vua Ít-ra-en là A-kháp đã làm, sụp lạy toàn thể các thiên binh và phụng thờ chúng. **4** Vua xây các tế đàn trong Nhà ĐỨC CHÚA, như ĐỨC CHÚA phán : "Chính ở Giê-ru-sa-lem Ta sẽ đặt Danh Ta."

5 Trong hai sân của Nhà ĐỨC CHÚA vua đã xây các tế đàn kính toàn thể các thiên binh. **6** Vua làm lễ thiêu con trai mình, làm nghề chiêm tinh và phù thủy, lập ra cô đồng và thầy bói ;vua làm nhiều điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA để trêu giận Người. **7** Vua đặt tượng thần A-sê-ra, mà vua đã tạc, trong Nhà ĐỨC CHÚA, Nhà mà ĐỨC CHÚA đã phán với vua Đa-vít và vua Sa-lô-môn, con vua : "Tại Nhà này và ở Giê-ru-sa-lem, nơi Ta đã chọn giữa mọi chi tộc Ít-ra-en, Ta sẽ đặt Danh Ta mãi mãi. **8** Ta sẽ không để chân Ít-ra-en phiêu bạt đây đó, xa miền đất Ta đã ban cho tổ tiên chúng, chỉ cần chúng lo làm đúng theo những gì Ta đã truyền cho chúng, và đứng theo tất cả Lễ Luật mà Mô-sê, tôi trung của Ta, đã truyền cho chúng." **9** Nhưng họ đã không nghe theo, và vua Mơ-na-se đã làm cho họ lạc đường, khiến họ làm điều dữ hơn cả những nước mà ĐỨC CHÚA đã tiêu diệt trước mặt con cái Ít-ra-en.

10 ĐỨC CHÚA đã dùng các ngôn sứ, tôi trung của Người, mà phán : **11** "Vi Mơ-na-se, vua Giu-đa, đã làm những điều ghê tởm ấy, vì nó đã hành động tệ hơn cả những người E-mô-ri ở đây trước nó đã làm, vì nó cũng đã dùng các ngẫu tượng mà lôi kéo Giu-đa phạm tội, **12** thì ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en phán thế này : Đây đây Ta sẽ giáng xuống Giê-ru-sa-lem và Giu-đa một tai hoạ, mà bất cứ ai nghe nói cũng phải ù cả hai tai. **13** Ta sẽ san bằng Giê-ru-sa-lem, như đã san bằng Sa-ma-ri và nhà A-kháp ;Ta sẽ vét sạch Giê-ru-sa-lem, như người ta vét sạch đũa rồi úp xuống sau khi vét sạch. **14** Ta sẽ từ bỏ gia nghiệp sót lại của Ta ;Ta sẽ nộp chúng vào tay kẻ thù chúng, chúng sẽ thành mồi, thành chiến lợi phẩm cho mọi kẻ thù chúng, **15** vì chúng đã làm những gì ĐỨC CHÚA coi là xấu, và chúng không ngừng

trêu giận Ta từ ngày tổ tiên chúng ra khỏi đất Ai-cập cho đến ngày nay."

16 Vua Mơ-na-se cũng đã đổ máu người vô tội, rất nhiều đến nỗi máu ấy tràn ngập Giê-ru-sa-lem từ đầu thành đến cuối thành ;đó là không kể đến tội vua đã lôi kéo Giu-đa phạm theo, khi vua làm các điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA.

17 Những truyện còn lại của vua Mơ-na-se và mọi việc vua làm, cũng như tội vua đã phạm, tất cả những điều ấy đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **18** Vua Mơ-na-se đã an nghỉ với tổ tiên và được chôn cất trong vườn thuộc cung điện vua, vườn của ông Út-da. Con vua là A-môn lên ngôi kế vị.

19 A-môn lên làm vua khi được hai mươi hai tuổi, và trị vì hai năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Mơ-su-le-mét, con gái ông Kha-rút ;bà là người Giót-va. **20** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, như vua cha là Mơ-na-se.

21 Trong mọi sự, vua đã đi theo đường lối của vua cha, đã phụng thờ các ngẫu tượng mà vua cha đã phụng thờ và sụp lạy chúng. **22** Vua đã bỏ ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của tổ tiên, và không đi theo đường lối của ĐỨC CHÚA.

23 Các thuộc hạ vua A-môn đã âm mưu chống lại vua và giết chết vua trong cung điện. **24** Dân trong xứ hạ sát mọi kẻ đã âm mưu chống lại vua A-môn, và tôn con vua là Giô-si-gia lên ngôi kế vị.

25 Những truyện còn lại của vua A-môn, những việc vua làm, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **26** Người ta đã chôn cất vua trong mộ vua, trong vườn của ông Út-da. Con vua là Giô-si-gia lên ngôi kế vị vua cha.

22 1 Giô-si-gia lên làm vua khi được tám tuổi, và trị vì ba mươi một năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Giơ-đi-đa, con ông A-đa-gia ;bà là người Bót-cát. **2** Vua đã làm những điều ngay chính trước mắt ĐỨC CHÚA, và trong

mọi sự vua đi theo đường lối vua Đa-vít, tổ tiên vua ;vua không đi trệch bên phải bên trái.

3 Năm thứ mười tám triều Giô-si-gia, vua sai ký lục Sa-phan, con ông A-xan-gia-hu, cháu ông Mơ-su-lam, đến Nhà ĐỨC CHÚA và nói : **4** "Hãy lên gặp thượng tế Khin-ki-gia-hu, xin thượng tế cộng lại số bạc dâng vào Nhà ĐỨC CHÚA, mà các tư tế canh ngưỡng cửa đã nhận của dân ; **5** người ta phải trao số bạc đó cho những người lo việc sửa chữa, những người phụ trách Nhà ĐỨC CHÚA ;rồi những người này phải trả cho những người lo việc sửa chữa Nhà ĐỨC CHÚA, để họ sửa chữa những chỗ hư hại trong đó ; **6** cũng phải trả cho thợ mộc, thợ xây nhà và thợ nề, để họ mua gỗ và đá đẽo mà sửa chữa Nhà ĐỨC CHÚA. **7** Nhưng đừng đòi họ tính số về số bạc đã trao cho họ, vì họ hành động liêm chính."

8 Thượng tế Khin-ki-gia-hu nói với ký lục Sa-phan : "Tôi đã tìm thấy sách Luật trong Nhà ĐỨC CHÚA." Ông Khin-ki-gia-hu trao sách cho ông Sa-phan đọc. **9** Ký lục Sa-phan đến gặp vua và trình lên vua rằng : "Bây tôi của vua đã đúc số bạc tìm thấy trong Nhà ĐỨC CHÚA, và đã trao cho những người lo việc sửa chữa, những người phụ trách Nhà ĐỨC CHÚA." **10** Rồi ký lục Sa-phan báo tin cho vua như sau : "Tư tế Khin-ki-gia-hu đã đưa cho tôi một cuốn sách." Sau đó, ông Sa-phan đọc sách trước mặt vua.

11 Nghe những lời ghi chép trong sách Luật, vua xé áo mình ra, **12** rồi truyền lệnh sau đây cho tư tế Khin-ki-gia-hu, cho ông A-khi cam, con ông Sa-phan, cho ông Ác-bo, con ông Mi-kha-gia, cho ký lục Sa-phan và ông A-xa-gia, tôi tớ của vua : **13** "Hãy đi thỉnh ý ĐỨC CHÚA cho ta, cho dân và toàn thể Giu-đa về những lời ghi chép trong sách đã tìm thấy đây, vì ĐỨC CHÚA đã bưng bưng nổi cơn thịnh nộ chống lại chúng ta, bởi lẽ tổ tiên chúng ta đã không vâng nghe các lời trong sách này mà làm theo mọi điều đã viết trong đó."

14 Tư tế Khin-ki-gia-hu, các ông A-khi-cam, Ác-bo, Sa-phan và A-xa-gia đi gặp nữ ngôn sứ Khun-đa, vợ người

phụ trách phòng lễ phục là ông Sa-lum, con ông Tích-va ;cháu ông Khác-khát ;bà ở tại khu vực phụ thuộc thành Giê-ru-sa-lem. Họ thưa chuyện với bà ; **15** rồi bà bảo họ : "ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, phán thế này : 'Hãy nói với người đã cử các người đến gặp Ta : **16** ĐỨC CHÚA phán thế này : Ta sắp giáng hoạ xuống nơi đó, xuống dân cư ở nơi đó, đúng như mọi lời ghi chép trong sách vua Giu-đa đã đọc. **17** Vì chúng đã bỏ Ta và đã đốt hương kính các thần khác để trêu giận Ta bằng mọi việc tay chúng làm, nên Ta đã bưng bưng nổi giận chống lại nơi này, và cơn giận đó sẽ khôn nguôi.' **18** Các ông hãy nói thế này với vua Giu-đa đã sai các ông đi thỉnh ý ĐỨC CHÚA : 'ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, phán thế này : những lời mà người đã nghe ... **19** Vì người đã mềm lòng và hạ mình trước nhan ĐỨC CHÚA, khi nghe những gì Ta đã nói chống lại nơi đó và dân cư ở đó, những kẻ sẽ trở thành kinh tởm và đáng nguyên rủa ;vì người đã xé áo mình ra và khóc lóc trước nhan Ta, thì Ta, Ta cũng đã nghe, sấm ngôn của ĐỨC CHÚA. **20** Bởi thế, này Ta sẽ cho người sum họp với tổ tiên người, người sẽ được bình yên sum họp nơi phần mộ người. Mắt người sẽ không thấy gì về tất cả tai hoạ Ta sắp giáng xuống nơi này.'" Họ đã trình lại cho vua câu trả lời ấy.

23 1 Vua sai người tập họp chung quanh vua mọi kỳ mục của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. **2** Rồi cùng với mọi người Giu-đa và mọi dân cư ở Giê-ru-sa-lem, cùng với các tư tế, các ngôn sứ và toàn dân từ người nhỏ nhất cho đến người lớn nhất. Vua lên Nhà ĐỨC CHÚA, đọc cho họ nghe tất cả các lời trong sách Giao Ước đã tìm thấy trong Nhà ĐỨC CHÚA. **3** Đứng trên bệ cao, vua lập giao ước trước nhan ĐỨC CHÚA, cam kết đi theo ĐỨC CHÚA và hết lòng hết dạ tuân giữ các mệnh lệnh, chỉ thị và quy tắc của Người, để chu toàn các khoản của Giao Ước được ghi chép trong sách đó. Toàn dân chấp nhận giao ước.

4 Vua truyền cho thượng tế Khin-ki-gia-hu, cho các tư tế bậc hai và các tư tế canh ngưỡng cửa, phải đem ra khỏi đền thờ ĐỨC CHÚA mọi đồ vật đã làm để kính thần Ba-

an, thần A-sê-ra và toàn thể thiên binh. Vua thiêu huỷ các đồ vật đó ở ngoài Giê-ru-sa-lem, trong các cánh đồng Kít-rôn, rồi đem tro về Bết Ên. **5** Vua dẹp bỏ hàng tư tế bất hợp pháp mà các vua Giu-đa đã lập ;chúng đã đốt hương trên các tế đàn ở nơi cao, trong các thành của Giu-đa và vùng ngoại ô Giê-ru-sa-lem ;vua cũng đã dẹp bỏ những kẻ đốt hương kính thần Ba-an, kính mặt trời, mặt trăng, các chòm sao và toàn thể thiên binh. **6** Vua đưa cột thờ ra khỏi Nhà ĐỨC CHÚA, khỏi Giê-ru-sa-lem, đưa đến thung lũng Kít-rôn ;vua thiêu huỷ cột thờ đó trong thung lũng Kít-rôn, biến thành tro, rồi vứt tro ấy vào mồ tập thể. **7** Vua phá huỷ những nơi chứa trai điểm trong Nhà ĐỨC CHÚA, nơi phụ nữ dệt khăn áo cho thần A-sê-ra.

8 Vua đưa mọi tư tế từ các thành của Giu-đa về, và làm ô uế các tế đàn ở nơi cao, chỗ các tư tế ấy đã đốt hương, từ Ghe-va đến Bơ-e Se-va. Vua phá huỷ các tế đàn ở nơi cao kính các thần dê, chỗ vào Cửa Giơ-hô-su-a, -tên ông thị trưởng của thành-, nằm phía trái khi người ta vào cửa thành. **9** Nhưng các tư tế của những tế đàn ở nơi cao không được lên bàn thờ ĐỨC CHÚA ở Giê-ru-sa-lem, mà chỉ được ăn bánh không men ở giữa anh em của họ. **10** Vua làm ô uế Tô-phét trong thung lũng Ben Hin-nôm, để đừng có ai làm lễ thiêu con trai, con gái mình mà kính thần Mô-léc. **11** Vua dẹp bỏ những con ngựa mà các vua Giu-đa đã dâng kính mặt trời, chỗ vào Nhà ĐỨC CHÚA, gần phòng thái giám Nơ-than Me-léc, trong dãy nhà phụ thuộc ;vua cũng phóng hoả đốt xe của mặt trời. **12** Các tế đàn ở trên mái nhà, tại phòng trên của vua A-khát mà các vua Giu-đa đã lập, cũng như các tế đàn mà vua Mơ-na-se đã lập trong hai sân Nhà ĐỨC CHÚA, thì vua đã phá huỷ, đập bể tại chỗ, rồi vứt các mảnh vụn xuống suối Kít-rôn. **13** Vua làm ô uế các tế đàn ở nơi cao, đối diện với Giê-ru-sa-lem, phía nam Núi Tàn Phá, đó là những tế đàn mà vua Sa-lô-môn, vua Ít-ra-en, đã xây kính các thần : Át-tô-rét, đồ gốm ghiếc của dân Xi-đôn, Cơ-mốt, đồ gốm ghiếc của Mô-áp, và Min-côm, đồ ghê tằm của con cái Am-mon. **14** Vua đập tan các trụ đá, bỏ các cột thờ và chất đầy xương người vào chỗ đó.

15 Vua cũng phá huỷ tế đàn ở Bết Ên và tế đàn ở nơi cao mà vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, đã lập, -vua này đã lôi kéo Ít-ra-en phạm tội. Vua thiêu huỷ tế đàn ở nơi cao, biến thành tro, và thiêu huỷ cột thờ.

16 Khi quay lại, vua Giô-si-gia nhìn thấy những mồ mả tại đó, ở trên núi. Vua sai người đi quật mả lấy xương cốt ra, đốt trên tế đàn. Như vậy, vua đã làm ô uế tế đàn đó, theo lời của ĐỨC CHÚA mà người của Thiên Chúa đã lớn tiếng loan báo, ông đã lớn tiếng loan báo những điều ấy. **17** Vua hỏi : "Lăng mà ta đang thấy đó là lăng nào vậy ?" Các người trong thành thưa : "Đó là mộ người của Thiên Chúa đã từ Giu-đa đến và đã lớn tiếng loan báo những điều ấy, những điều mà vua đã thực hiện để phá tế đàn Bết Ên. **18** Vua nói : "Hãy để yên người ở đó ;đừng ai đụng đến xương cốt của người." Người ta đã để nguyên xương cốt của ông, cũng như xương cốt của ngôn sứ xuất thân từ xứ Sa-ma-ri.

19 Vua Giô-si-gia cũng dẹp mọi nhà cửa phụ thuộc các tế đàn ở nơi cao trong các thành của Sa-ma-ri, do các vua Ít-ra-en dựng lên để trêu giận ĐỨC CHÚA. Đối với những nơi đó, vua đã xử sự hệt như đối với Bết Ên. **20** Mọi tư tế của các tế đàn ở nơi cao đang có mặt ở đó đã bị vua sát tế trên các tế đàn ;vua đã thiêu huỷ xương người trên đó, rồi trở về Giê-ru-sa-lem.

21 Vua truyền lệnh sau đây cho toàn dân : "Hãy cử hành lễ Vượt Qua kính ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của các ngươi, theo nghi thức ghi chép trong sách Giao Ước này." **22** Người ta chưa bao giờ cử hành một lễ Vượt Qua nào như thế từ ngày các thủ lãnh cai trị Ít-ra-en, cũng như suốt thời các vua Ít-ra-en và các vua Giu-đa. **23** Mãi đến năm thứ mười tám triều Giô-si-gia, người ta mới cử hành lễ Vượt Qua kính ĐỨC CHÚA như vậy tại Giê-ru-sa-lem.

24 Ngoài ra, vua Giô-si-gia còn khử trừ các cô đồng và thầy bói, các tượng thần, các ngẫu tượng và mọi đồ gốm ghiếc trông thấy ở xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, để thực hiện những lời của Lê Luật chép trong sách mà tư tế Khin-ki-gia-hu đã tìm thấy trong Nhà ĐỨC CHÚA. **25**

Trước vua, không có vua nào đã trở lại với ĐỨC CHÚA hết lòng, hết dạ và hết sức mình, theo đúng Luật Mô-sê, như vua ;và sau vua, cũng chẳng thấy xuất hiện vua nào được như vua.

26 Nhưng ĐỨC CHÚA không nguôi cơn thịnh nộ của Người, cơn thịnh nộ đã bùng lên chống lại Giu-đa, vì những hành động của vua Mơ-na-se đã trêu giận Người. **27** ĐỨC CHÚA phán : "Ta cũng sẽ đẩy cả Giu-đa đi cho khuất nhan Ta, như Ta đã đẩy Ít-ra-en đi ;Ta sẽ từ bỏ Giê-ru-sa-lem, thành Ta đã chọn, cũng như Nhà mà Ta đã nói : Danh Ta sẽ ngự ở đó."

28 Các truyện còn lại của vua Giô-si-gia, và mọi việc vua đã làm, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ?

29 Vào thời vua Giô-si-gia, vua Ai-cập là Pha-ra-ô Nơ-khô lên gặp vua Át-sua bên bờ sông Êu-phơ-rát. Vua Giô-si-gia đi đón vua Nơ-khô ;nhưng vua Nơ-khô giết chết vua Giô-si-gia ở Mơ-ghít-đô, khi vừa thấy vua này.

30 Các thuộc hạ của vua này chở thi hài vua lên xe, rồi đưa từ Mơ-ghít-đô về Giê-ru-sa-lem và chôn trong mộ của vua. Dân trong xứ chọn con vua Giô-si-gia là Giơ-hô-a-khát, xúc dầu tôn làm vua kế vị vua cha.

31 Giơ-hô-a-khát lên ngôi vua khi được hai mươi ba tuổi, và trị vì ba tháng ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Kha-mu-tan, con gái ông Giéc-mơ-gia-hu ;bà là người Líp-na. **32** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA hết như tổ tiên vua.

33 Pha-ra-ô Nơ-khô xiềng vua lại ở Ríp-la, trong xứ Kha-mát, không cho vua trị vì ở Giê-ru-sa-lem, và bắt xứ phải nộp ba ngàn ký bạc và ba mươi ký vàng. **34** Pha-ra-ô Nơ-khô đặt con vua Giô-si-gia là En-gia-kim làm vua kế vị vua cha là Giô-si-gia, và cho đổi tên là Giơ-hô-gia-kim. Pha-ra-ô bắt vua Giơ-hô-a-khát đưa sang Ai-cập, và vua này chết tại đó.

35 Vua Giơ-hô-gia-kim nộp vàng bạc cho Pha-ra-ô. Nhưng để có thể nộp số bạc theo lệnh Pha-ra-ô, vua bắt

dân trong xứ phải đóng thuế : vua đòi dân trong xứ, mỗi người theo khả năng mình, phải góp vàng bạc để nộp cho Pha-ra-ô Nơ-khô.

36 Giơ-hô-gia-kim lên ngôi vua khi được hai mươi lăm tuổi, và trị vì mười một năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Dơ-vi-đa, con gái ông Pơ-đa-gia ;bà là người Ru-ma.

37 Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, hết như tổ tiên vua.

24 1 Trong thời vua Giơ-hô-gia-kim, vua Ba-by-lon là Na-bu-cô-đô-nô-xo tiến lên đánh vua Giơ-hô-gia-kim ;vua này phải chịu lệ thuộc trong vòng ba năm rồi lại nổi lên chống vua Ba-by-lon. **2** ĐỨC CHÚA sai những toán quân Can-đê, A-ram, Mô-áp và những toán quân của con cái Am-mon đến hại vua Giơ-hô-gia-kim. Người sai chúng đến tấn công Giu-đa để huỷ diệt xứ này, theo lời ĐỨC CHÚA đã dùng các ngôn sứ, tôi trung của Người mà phán. **3** Điều ấy đã xảy ra cho Giu-đa hoàn toàn do mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA với mục đích đẩy Giu-đa đi cho khuất nhan Người, vì các tội vua Mơ-na-se đã phạm, vì mọi việc vua đã làm, **4** và cũng vì máu vô tội vua đã đổ làm cho Giê-ru-sa-lem ngập tràn máu vô tội, và ĐỨC CHÚA không muốn tha thứ.

5 Các truyện còn lại của vua Giơ-hô-gia-kim và mọi việc vua làm đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **6** Vua Giơ-hô-gia-kim đã an nghỉ với tổ tiên, và con vua là Giơ-hô-gia-khin lên ngôi kế vị.

7 Vua Ai-cập không còn ra khỏi xứ mình nữa, vì vua Ba-by-lon đã lấy tất cả những gì thuộc về vua Ai-cập từ Suối Ai-cập cho đến sông Êu-phơ-rát. Dẫn vào triều vua Giơ-hô-gia-khin(59

8 Giơ-hô-gia-khin lên ngôi vua khi được mười tám tuổi, và trị vì ba tháng ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Nơ-khút-ta, con gái ông En-na-than, bà là người Giê-ru-sa-lem. **9** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, hết như vua cha.

10 Khi ấy, các thuộc hạ của vua Na-bu-cô-đô-nô-xo, vua Ba-by-lon, tiến lên đánh Giê-ru-sa-lem, và thành bị vây hãm. **11** Vua Na-bu-cô-đô-nô-xo, vua Ba-by-lon, đến đánh thành, trong khi các thuộc hạ của vua vây hãm thành. **12** Vua Giơ-hô-gia-khin, vua Giu-đa, cùng với mẹ vua, các thuộc hạ, các tướng lãnh và thái giám của vua ra hàng vua Ba-by-lon. Vua đã bị bắt vào năm thứ tám triều vua Ba-by-lon.

13 Vua Na-bu-cô-đô-nô-xo đưa mọi kho tàng của Nhà ĐỨC CHÚA và các kho tàng của hoàng cung ra khỏi đó. Vua đập bể mọi đồ bằng vàng mà vua Sa-lô-môn, vua Ít-ra-en, đã làm để dùng trong đền thờ ĐỨC CHÚA, như ĐỨC CHÚA đã phán. **14** Vua bắt toàn thể Giê-ru-sa-lem, mọi tướng lãnh và mọi dũng sĩ đi đày, tất cả là mười ngàn người phải đi đày, cùng với mọi thợ rèn và thợ làm khoá ;không sót lại một ai, trừ dân cùng đinh trong xứ. **15** Vua đày vua Giơ-hô-gia-khin sang Ba-by-lon ;vua đày mẹ vua này, các cung phi, các thái giám và phú hào trong xứ, từ Giê-ru-sa-lem sang Ba-by-lon. **16** Tất cả những người có thể giá, bảy ngàn người, thợ rèn và thợ làm khoá, một ngàn người, và tất cả các binh lính cũng bị vua đày sang Ba-by-lon.

17 Vua Ba-by-lon đặt ông Mát-tan-gia là chú của vua Giơ-hô-gia-khin làm vua thay thế ;vua Ba-by-lon đổi tên vua Mát-tan-gia là Xít-ki-gia-hu.

18 Xít-ki-gia-hu lên ngôi vua khi được hai mươi mốt tuổi, và trị vì mười một năm ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ của vua là Kha-mi-tan, con gái ông Giéc-mơ-gia-hu ;bà là người Líp-na. **19** Vua đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, hệt như vua Giơ-hô-gia-kim. **20** Chính vì ĐỨC CHÚA nổi cơn thịnh nộ mà sự việc đã xảy ra như thế tại Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, cho đến khi người xua đuổi họ đi khuất nhan Người. Vua Xít-ki-gia-hu đã nổi loạn chống lại vua Ba-by-lon.

25 1 Giơ-hô-gia-khin lên ngôi vua khi được mười tám tuổi, và trị vì ba tháng ở Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là

Nơ-khút-ta, con gái ông En-na-than, bà là người Giê-ru-sa-lem. Ngày mồng mười tháng mười, năm thứ chín triều Xít-ki-gia-hu, Na-bu-cô-đô-nô-xo, vua Ba-by-lon, cùng toàn thể đạo quân tiến đánh Giê-ru-sa-lem. Vua đóng trại và đắp chiến lũy chung quanh để đánh thành. **2** Thành bị vây hãm cho đến năm thứ mười một triều vua Xít-ki-gia-hu. **3** Vào mồng chín tháng tư, nạn đói hoành hành trong thành, và không có bánh cho dân trong xứ. **4** Thành bị chọc thủng một lỗ. Đang đêm, tất cả các binh lính đi ra theo con đường cửa giữa hai bức tường, gần vườn của vua, -bấy giờ quân Can-đê đang bao vây thành-, rồi họ đi theo con đường hướng tới A-ra-va. **5** Đạo quân Can-đê rượt theo và đuổi kịp vua trong vùng thảo nguyên Giê-ri-khô ;toàn thể đạo quân của vua bỏ vua chạy tán loạn. **6** Chúng bắt vua và đem lên Ríp-la gặp vua Ba-by-lon, chúng tuyên án kết tội vua. **7** Chúng cắt cổ những người con của vua Xít-ki-gia-hu trước mắt vua cha. Rồi vua Ba-by-lon đâm mù mắt vua Xít-ki-gia-hu, lấy hai dây xích đồng xiềng vua lại và điệu về Ba-by-lon.

8 Ngày mồng bảy tháng năm, -đó là năm thứ mười chín triều Na-bu-cô-đô-nô-xo, vua Ba-by-lon-, quan chỉ huy thị vệ Nơ-vu-dác-a-đan, thuộc hạ của vua Ba-by-lon, vào Giê-ru-sa-lem. **9** Ông đốt Nhà ĐỨC CHÚA, đền vua và mọi nhà cửa ở Giê-ru-sa-lem ;ông còn phóng hoả đốt mọi dinh thự các nhà quyền quý. **10** Toàn thể đạo quân Can-đê, dưới quyền quan chỉ huy thị vệ, phá huỷ các tường thành chung quanh Giê-ru-sa-lem. **11** Quan chỉ huy thị vệ Nơ-vu-dác-a-đan bắt những người dân còn sót lại trong thành, những người đã đào ngũ theo vua Ba-by-lon, và những người thợ thủ công còn sót lại phải đi đày. **12** Nhưng quan chỉ huy thị vệ chừa lại một phần dân cùng đinh trong xứ để trồng nho và canh tác.

13 Quân Can-đê đập tan các cột đồng của Nhà ĐỨC CHÚA, các giàn và bể nước bằng đồng trong Nhà ĐỨC CHÚA, rồi mang đồng về Ba-by-lon. **14** Rồi chúng lấy nôi, xẻng, dao, chén và mọi đồ bằng đồng dùng vào việc tế tự. **15** Quan chỉ huy thị vệ cũng lấy lư hương và bình rẫy, các đồ này được làm bằng vàng bằng bạc. **16** Còn hai cái cột của bể nước duy nhất và các giàn mà vua

Sa-lô-môn đã làm cho Nhà ĐỨC CHÚA, thì người ta không thể xác định được số lượng đồng của tất cả những đồ vật đó. **17** Mỗi cột cao chín thước ;bên trên cột có đầu trụ trạm trở bằng đồng, cao một thước rưỡi. Bên trên đầu trụ, có một màng lưới và những trái thạch lựu ở chung quanh ;tất cả đều bằng đồng. Cột thứ hai cũng vậy. Trên màng lưới ...

18 Quan chỉ huy thị vệ bắt giữ tư tế thủ lãnh Xơ-ra-gia, tư tế bậc hai Xơ-phan-gia-hu và ba tư tế canh ngưỡng cửa. **19** Còn trong thành, ông bắt giữ một thái giám chỉ huy các binh lính, năm cận thần của vua người ta tìm thấy trong thành, viên ký lục của tướng lãnh quân đội lo việc tuyển quân trong xứ, và sáu mươi người dân trong xứ người ta tìm thấy trong thành. **20** Quan chỉ huy thị vệ Nơ-vu-dác-a-đan, bắt những người ấy và điệu tới vua Ba-by-lon ở Ríp-la. **21** Vua Ba-by-lon cho người đánh đập và giết chết họ ở Ríp-la, trong xứ Kha-mát. Và Giu-đa bị đày biệt xứ.

22 Vua Na-bu-cô-đô-nô-xo, vua Ba-by-lon, đã đặt ông Gơ-đan-gia-hu, con ông A-khi-cam, cháu ông Sa-phan, làm tổng trấn cai trị dân còn sót lại trong xứ Giu-đa mà vua đã để lại. **23** Mọi tướng lãnh chỉ huy các toán quân, và những người của họ nghe tin là vua Ba-by-lon đã đặt ông Gơ-đan-gia-hu làm tổng trấn, thì đến gặp ông Gơ-đan-gia-hu ở Mít-pa : đó là ông Gít-ma-ên, con ông Nơ-than-gia, ông Giô-kha-nan, con ông Ca-rê-ác, ông Xơ-ra-gia, con ông Tan-khu-mét người Nơ-tô-pha, ông Gia-a-dan-gia-hu, người Ma-a-kha, họ và các người của họ. **24** Ông Gơ-đan-gia-hu thề với họ và các người của họ rằng : "Đừng sợ các thuộc hạ của người Can-đê, hãy ở lại trong xứ và phục dịch vua Ba-by-lon, thì các ông sẽ được thoải mái."

25 Tháng bảy, ông Gít-ma-ên, con ông Nơ-than-gia, cháu ông Ê-li-sa-ma, thuộc hoàng tộc, cùng với mười người đến đánh đập và giết chết ông Gơ-đan-gia-hu cũng như các người Giu-đa và Can-đê đang ở với ông tại Mít-pa. **26** Toàn dân từ nhỏ đến lớn, cũng như những tướng lãnh chỉ huy các toán quân, lên đường sang Ai-cập vì sợ người Can-đê.

27 Năm thứ ba mươi bảy kể từ khi vua Giu-đa là Giơ-hô-gia-khin bị lưu đày, tức là năm vua Ba-by-lon là E-vin Mơ-rô-đác lên ngôi, thì ngày hai mươi bảy tháng mười hai, vua này ân xá cho Giơ-hô-gia-khin, vua Giu-đa, và đưa ra khỏi nhà tù. **28** Vua Ba-by-lon tiếp chuyện vua cách thân thiện và ban cho vua một ngai cao hơn ngai các vua đang có mặt tại Ba-by-lon với vua. **29** Vua Ba-by-lon cho vua thay áo tù, và suốt đời, ngày ngày luôn được đồng bàn với mình. **30** Vua được vua Ba-by-lon cấp dưỡng liên tục, ngày nào cũng thế, trong suốt đời vua.